



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 31/2020
Từ 27/7 - 31/7/2020

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**PHẢI LÀ MỘT DÂN TỘC MẠNH, QUYẾT KHÔNG THỂ
LÀ MỘT DÂN TỘC NGHÈO**

Một dân tộc có bề dày hơn 4.000 năm lịch sử văn hiến, một dân tộc sinh ra nhiều bậc hiền tài, danh nhân văn hóa, trong đó nhiều danh nhân được thế giới tôn vinh, một dân tộc đã kiên cường chống lại hàng trăm cuộc xâm lăng của ngoại bang để trường tồn thì đó phải là dân tộc mạnh, dân tộc đó quyết không để thế giới coi thường như một dân tộc bạc nhược, quyết không thể là dân tộc nghèo được.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại buổi gặp mặt. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh điều này tại cuộc gặp mặt các đại biểu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ vào chiều ngày 30/7, tại Trụ sở Chính phủ.

Cùng dự có Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Võ Văn Thưởng, lãnh đạo một số bộ, ngành và 203 đại biểu đại diện cho hơn 6,5 triệu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ.

Cuộc gặp mặt diễn ra nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng, 75 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 nhằm ghi nhận, biểu dương, tôn vinh đóng góp quan trọng của các trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ.

Phát biểu tại cuộc gặp mặt, GS. TS. Nguyễn Trung Việt (Trường Đại học Thủy lợi) góp ý, quản lý khoa học nên tư duy theo quản lý đầu tư. Các đề tài khoa học công nghệ được khoán gọn theo đầu ra, nhưng thực tế triển khai còn khó khăn. Các đề tài còn phải bám theo các định mức chi tiêu của Nhà nước. Do vậy, thay vì tập trung cho nghiên cứu sáng tạo, đội ngũ khoa học công nghệ còn phải dành nhiều thời gian cho việc hoàn thiện chứng từ thanh toán.

Theo Giám đốc Nhà hát Giao hưởng nhạc vũ kịch TP. Hồ Chí Minh, NSUT. Trần Vương Thạch, văn hóa phải đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị. Thời gian qua, việc giáo dục âm nhạc và nghệ thuật ở trường phổ thông đang còn thiếu thốn và chưa có chiều sâu, cũng như tính hấp dẫn với các em học sinh. Nếu không được đào tạo thì thế hệ tương lai sẽ không có nền tảng âm nhạc nghệ thuật đầy đủ.

Một số ý kiến cho rằng, chúng ta không thiếu người tài, nhưng vấn đề là làm sao phát huy tối đa năng lực trí tuệ người tài. Việc quản lý khoa học công nghệ không nên hành chính hóa mà quan tâm đến sản phẩm cụ thể. Không quan trọng là giáo sư, tiến sĩ, mà quan trọng là tạo ra được sản phẩm gì. Nếu tài chính cứng nhắc thì khó làm. Các ý kiến mong muốn tháo gỡ cơ chế chính sách.

Ghi nhận về các ý kiến, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc cho biết, “tôi đã ghi lại đây để xử lý một số vấn đề cấp bách về tài chính, nhân sự, về vị trí địa điểm sinh hoạt điện ảnh và một số vấn đề có liên quan khác” và mong tiếp tục nhận được các góp ý chân thành để Trung ương Đảng, Chính phủ có định hướng tốt hơn tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ phát triển.

Gửi tới các đại biểu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ cùng toàn thể đội ngũ làm công tác tuyên giáo cả nước lời chúc mừng tốt đẹp, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh công tác tuyên giáo là một trong ba trụ cột quan trọng của công tác xây dựng đảng, đó là chính trị, tư tưởng và tổ chức, đóng vai trò đi trước mở đường là đảm bảo sự trường tồn và sự lãnh đạo toàn diện của Đảng.

90 năm nhìn lại với nhiều biến cố và bước ngoặt của đất nước đi cùng với tiến trình cách mạng của Đảng và dân tộc, ngành tuyên giáo của nước ta đã nhiều lần "thay tên, đổi họ" để thích ứng với bối cảnh từng giai đoạn, nhưng bản chất và sứ mệnh lịch sử trăm năm không hề thay đổi. Vai trò đi trước mở đường trong phát triển kinh tế-xã hội ngày nay của ngành tuyên giáo cũng to lớn, đồ sộ và vĩ đại không kém giai đoạn trước đây.

Thủ tướng Chính phủ khẳng định những thành tựu cách mạng vĩ đại của Đảng ta suốt hơn 90 năm qua có sự đóng góp to lớn của ngành tuyên giáo, mà trực tiếp là những người làm công tác tuyên giáo. Đây không phải là những vị quan cách mạng, mà là những chiến sĩ dũng cảm, kiên trung trên mặt trận tư tưởng văn hóa như Bác Hồ từng nói “một tấm gương sống còn giá trị hơn 100 bài diễn văn tuyên truyền”, “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”, “bùn” ở đây chính là mặt trái cơ chế thị trường.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, dấu ấn 90 năm của ngành tuyên giáo có vai trò rất lớn của đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ. Trong kháng chiến kiến quốc, văn nghệ sĩ trí thức đã tiến hành cuộc đấu thân triệt để, mỗi văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học tự đứng một vị trí,

tự gánh lấy một trách nhiệm, tự làm đầy một lễ sòng, “Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ/Mặt trời chân lý chói qua tim”.

“Chúng ta có thể tự hào khẳng định bằng tài năng, công sức và tâm huyết, văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học của Việt Nam đã góp phần làm cho thế giới hiểu rằng Việt Nam không còn là tên gọi của một cuộc chiến tranh, mà thực sự trở thành biểu tượng của tinh thần vì hòa bình, một hình mẫu đổi mới, luôn nuôi dưỡng trong mình khát vọng hùng cường, không thua kém bất kỳ dân tộc nào trên thế giới như mong muốn của Bác Hồ cách đây 50 năm”, Thủ tướng Chính phủ bày tỏ.

Dân tộc ta có truyền thống quý trọng hiền tài. Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, luôn trân trọng và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ phát triển cả về số lượng, chất lượng nhằm đóng góp nhiều hơn cho đất nước.

Chính phủ cũng đã ban hành triển khai nhiều cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển đội ngũ trí thức, tôn trọng, đảm bảo quyền tự do sáng tạo gắn với trách nhiệm xã hội của văn nghệ sĩ, trí thức đối với sự nghiệp văn hóa dân tộc. Trong điều kiện khó khăn vẫn tiếp tục thực hiện và có thêm các chính sách hỗ trợ đối với văn nghệ sĩ, trí thức có công hiến.

Chúng ta cần có thêm nhiều hình thức vinh danh và tưởng thưởng xứng đáng hơn nữa cho đội ngũ khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ cả về vật chất lẫn tinh thần, đặc biệt là kiến tạo môi trường tự do sáng tạo. “Tôi nghĩ không có phần thưởng nào được đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ đón nhận nhiệt thành hơn phần thưởng mà tôi đã nêu là môi trường tự do sáng tạo”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Trong xu thế toàn cầu hóa, sự nảy nở của kinh tế tri thức, cách mạng khoa học công nghệ, nhất là cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo ra những đột phá có ảnh hưởng to lớn đối với mọi mặt của đời sống xã hội. Từ thế kỷ 21 trở đi, không phải tài nguyên tự nhiên, không phải đất đai mà con người với chất xám và khả năng sáng tạo của mình mới chính là thứ tài nguyên quý giá nhất. Tri thức là thứ tài nguyên duy nhất càng khai thác càng sinh sôi nảy nở.

Khả năng, nhu cầu của các nhà khoa học, giới trí thức, văn nghệ sĩ là sáng tạo. Sứ mệnh của những người làm tư tưởng là cởi bỏ sợi dây để sự sáng tạo được khai phóng, bay lên. Thiết nghĩ đó cũng chính là lý do vì sao có sự kiện gỡ gỡ đại biểu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ được tổ chức trân trọng nhân kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống ngành tuyên giáo hôm nay.

Những kết quả thành tựu do đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ đóng góp là quan trọng, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế sâu rộng, phát triển bền vững đất nước trong thời kỳ mới. Đội ngũ trí thức tuy đã gia tăng về số lượng và trình độ nhưng còn thiếu trí thức đầu ngành, tổng công trình sư, các chuyên gia chủ trì thực hiện các chương trình, dự án nghiên cứu lớn của quốc gia và quốc tế.

Cá biệt còn một số cá nhân, nhóm trí thức, văn nghệ sĩ chưa mạnh dạn thẳng thắn, ngại bày tỏ ý kiến chính kiến, thậm chí né tránh hoặc lợi dụng danh nghĩa để đưa ra ý kiến, quan

điềm sai trái. Một số rất ít trí thức, dịch giả háo danh, háo lợi đã làm ảnh hưởng đến danh dự uy tín chung của những nhà trí thức chân chính. Nhiều văn nghệ sĩ thoát ly khỏi đời sống nhân dân, do đó bị mất đi nguồn nhựa sống để sáng tác.

Đảng, Nhà nước của nhân dân ta đặt niềm tin tưởng và sự kỳ vọng vào đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ mà tiêu biểu là hơn 200 đại biểu có mặt tại đây, đại diện cho hơn 6,5 triệu trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ cả nước, Thủ tướng bày tỏ. “Tôi mong rằng các đồng chí, các bác, các anh, các chị tiếp tục cống hiến nhiều hơn nữa mang lại những điều tốt đẹp nhất cho nhân dân, góp phần xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc như di nguyện của Bác Hồ cách đây đúng 50 năm”.

Theo Thủ tướng Chính phủ, trong một thế giới phẳng, thách thức đặt ra đối với văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học chính là sự giữ gìn, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử truyền thống ngàn năm của dân tộc, hòa nhập chứ không hòa tan. Đây là thách thức lớn bởi xu hướng hội nhập, toàn cầu hóa có thể tác động, làm phai nhạt đi những giá trị văn hóa có tính cội nguồn hàng ngàn năm nay tổ tiên chúng ta luôn biết cách đẩy lùi mọi âm mưu đồng hóa của ngoại bang. Các văn nghệ sĩ, trí thức ngày nay cũng chính là những chiến sĩ luôn đề cao cảnh giác, tinh thần đấu tranh trên mặt trận này, phải biết cách truyền cảm hứng, khơi gợi ý thức trong giới trẻ về cội nguồn, về tổ tiên, về tinh thần, lý tưởng phụng sự quốc gia độc lập, tự cường, thịnh vượng. “Tôi xin nhấn mạnh đây là nhiệm vụ sống còn, thể hiện niềm tin, niềm tự hào của tinh thần dân tộc, phải nằm trong tiềm thức cháy bỏng, huyết quản của mỗi chúng ta, của những văn nghệ sĩ, trí thức, nhà khoa học”.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, một dân tộc giàu chưa hẳn là một dân tộc mạnh. Một dân tộc mạnh phải là một dân tộc có khả năng trường tồn. Một dân tộc mạnh thì phải có quyết tâm trở thành một dân tộc giàu. Một dân tộc có bề dày hơn 4.000 năm lịch sử văn hiến, một dân tộc sinh ra nhiều bậc hiền tài, danh nhân văn hóa, trong đó nhiều danh nhân được thế giới tôn vinh, một dân tộc đã hiên hách chống lại hàng trăm cuộc xâm lăng của ngoại bang để trường tồn thì đó phải là dân tộc mạnh, dân tộc đó quyết không để thế giới coi thường như một dân tộc bạc nhược, quyết không thể là dân tộc nghèo được. Đây cũng chính là sứ mạng mà ngành tuyên giáo, đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sĩ chung tay lãnh ấn.

Nguồn: baochinhpvu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: VIỆT NAM NỖ LỰC HẾT MÌNH ĐỂ BẢO ĐẢM LÀ ĐẤT NƯỚC AN TOÀN

Chiều ngày 29/7, tiếp các tập đoàn lớn của Hàn Quốc đang hoạt động tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khẳng định Việt Nam nỗ lực hết sức mình để bảo đảm Việt

Nam là đất nước an toàn. Việt Nam mong muốn thu hút nhiều hơn nữa các nhà đầu tư từ Hàn Quốc với những dự án đầu tư có chất lượng, công nghệ cao...

Trong bối cảnh dịch COVID-19 ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu cũng như kinh tế Việt Nam và Hàn Quốc, Thủ tướng Chính phủ bày tỏ mong muốn là làm sao hai bên khắc phục khó khăn để đầu tư của Hàn Quốc vào Việt Nam lớn hơn nữa, các nhà đầu tư yên tâm hơn. Chính phủ Việt Nam sẽ làm hết sức mình, tạo mọi điều kiện thuận lợi và luôn lắng nghe, giải quyết các kiến nghị, vướng mắc của các nhà đầu tư Hàn Quốc.

Đánh giá cao ý kiến của các tập đoàn lớn của Hàn Quốc tại Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ một lần nữa khẳng định, việc lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp để giải quyết các khó khăn, tồn tại là trách nhiệm của Chính phủ Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư ghi nhận, tổng hợp các ý kiến hôm nay, từ đó thúc đẩy giải quyết các vấn đề đặt ra.

Chúc mừng kết quả đầu tư, kinh doanh của các tập đoàn, doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam trong thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ khẳng định “Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục đồng hành cùng các bạn và sẽ nỗ lực không ngừng để tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam, hướng tới môi trường ổn định hơn, thân thiện, cởi mở, minh bạch, thực sự là điểm đến hấp dẫn, đáng tin cậy với các nhà đầu tư quốc tế nói chung, trong đó có nhà đầu tư Hàn Quốc”. Trong quá trình các nhà đầu tư nước ngoài chuyển dịch đầu tư và tái cấu trúc chuỗi cung ứng, Việt Nam mong muốn thu hút nhiều hơn nữa các nhà đầu tư từ Hàn Quốc với những dự án đầu tư có chất lượng, công nghệ cao, hướng tới tương lai. Đồng thời, Việt Nam khuyến khích doanh nghiệp hai nước mở rộng các hoạt động hợp tác cùng nghiên cứu, phát triển sản phẩm và sản xuất, kinh doanh. Việt Nam nỗ lực hết sức mình để bảo đảm Việt Nam là đất nước an toàn, mảnh đất thành công cho các nhà đầu tư Hàn Quốc. Thủ tướng khẳng định các tập đoàn, doanh nghiệp Hàn Quốc là những bông hoa đẹp nhất đóng góp vào mối quan hệ hữu nghị hai nước...

Nguồn: baohinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CẮT HẾT NHỮNG “VÒNG VÈO” TRONG THỦ TỤC

Ngày 29/7, làm việc với 11 Bộ, cơ quan, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh quyết tâm cải cách theo hướng điện tử hóa, số hóa, nhưng phải cắt hết những “vòng vèo” trong thủ tục thì người dân, doanh nghiệp mới tin tưởng lựa chọn làm thủ tục trực tuyến.

Phát biểu tại buổi làm việc về tình hình triển khai các nhiệm vụ giao liên quan đến xây dựng Chính phủ điện tử và cải cách thủ tục hành chính, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác nêu rõ, với sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc của các Bộ, cơ quan, địa phương, trong thời gian không dài vừa qua, chúng ta đã đạt được một số kết quả bước đầu rất đáng ghi nhận với những sản phẩm cụ thể.

Theo Tổ trưởng Tổ công tác, sắp tới việc xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách thủ tục hành chính sẽ được tiếp tục đẩy mạnh với nhiều công việc cụ thể. Trong đó, dự kiến tháng 8/2020 sẽ ra mắt Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ sớm khai trương dịch vụ công thứ 1.000, với những nội dung được người dân và doanh nghiệp rất quan tâm, trong đó có thủ tục đăng ký ô tô, xe máy, người dân và doanh nghiệp có thể tiến hành “bốc biển số” qua Cổng.

“Cải cách là dư địa tăng trưởng, Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần nhấn mạnh như vậy. Chúng ta quyết tâm cải cách theo hướng điện tử hóa, số hóa”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng phát biểu.

Nhắc tới các Bộ có số lượng dịch vụ tích hợp và số hồ sơ đồng bộ trạng thái trên Cổng dịch vụ công quốc gia rất lớn, nổi bật như Bộ Tài chính (130 dịch vụ công và hơn 2,1 triệu hồ sơ), Tổ trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng cũng chỉ rõ, vẫn có Bộ có rất ít dịch vụ được tích hợp và hồ sơ được đồng bộ trạng thái.

“Phải cắt hết những vòng vèo trong thủ tục thì người dân mới lựa chọn làm thủ tục qua Cổng Dịch vụ công quốc gia; nếu không thì người ta chọn làm hồ sơ giấy còn hơn. Ít dịch vụ được tích hợp, ít hồ sơ được đồng bộ hóa trên Cổng dịch vụ công quốc gia, đề nghị Bộ cần xem xét lại cách làm, thiết thực hơn”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nói.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh tinh thần là nội dung nào người dân, doanh nghiệp cần thì triển khai quyết liệt, các dịch vụ nào người dân có nhu cầu lớn thì càng triển khai sớm. Quy trình thủ tục phải cắt giảm, thực sự phải cải cách. Làm đến đâu chắc đến đấy, không phải đưa thủ tục lên cho “đẹp số”, đưa lên vì thành tích, mà đưa lên phải có người dùng thực sự hiệu quả...

Nguồn: baohinhphu.vn

VẬN HÀNH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN ĐĂNG KÝ Ô TÔ, XE MÁY TỪ NGÀY 15/8

Tại cuộc họp về tình hình xây dựng dịch vụ công trực tuyến chuẩn bị công bố tại Lễ khai trương Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và dịch vụ công trực tuyến thứ 1.000 tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia diễn ra sáng ngày 29/7, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết, dự kiến ngày 15/8, Thủ tướng Chính phủ sẽ dự Lễ khai trương Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ. Tại Lễ khai trương, dịch vụ công thứ 1.000 về đăng ký ô tô, xe máy trực tuyến sẽ được công bố và demo trải nghiệm dịch vụ này trên thực tiễn. Người dân, doanh nghiệp có thể ngồi một chỗ đăng ký ô tô, xe máy, nộp thuế trước bạ... không phụ thuộc thời gian, không phụ thuộc địa giới hành chính. Lễ khai trương cũng công bố một số dịch vụ công khác tích hợp trên Cổng dịch vụ công này như đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp - bệnh nghề nghiệp cho đơn vị sử dụng lao động...

Cho rằng, dịch vụ công trực tuyến đăng ký ô tô, xe máy là dịch vụ rất quan trọng, rất khó bởi lần đầu tiên triển khai và phải cấu trúc lại quy trình, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, khi

dịch vụ công này được vận hành chính là sản phẩm thay đổi tư duy, cách quản lý, là hành động cụ thể phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Để đảm bảo việc triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính đề xuất từ ngày 15/8 triển khai thực hiện thí điểm cấp đăng ký, biển số xe điện tử đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Từ tháng 11/2020, triển khai toàn quốc việc thực hiện cấp đăng ký, biển số xe đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước và xe nhập khẩu chưa qua sử dụng. Về lâu dài, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 cấp đăng ký, biển số xe. Theo đó, cá nhân, tổ chức chỉ cần đăng nhập, khai số phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng, số chứng từ lệ phí trước bạ và một số thông tin nhân thân để hoàn thành tờ khai giấy đăng ký xe. Trên cơ sở đó, các cơ sở dữ liệu (thuế, đăng kiểm, hải quan) sẽ chia sẻ dữ liệu đến thông tin xe (bao gồm cả số khung, 4 số máy), phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng, nguồn gốc xe, chứng từ lệ phí trước bạ để hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Cơ quan công an kiểm tra, xử lý, nếu hồ sơ đáp ứng yêu cầu sẽ cho phép bấm biển số tự động và thực hiện cấp giấy chứng nhận, cấp biển số cho cá nhân, tổ chức. Việc trả kết quả có thể sử dụng qua bưu chính công ích.

Ông Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) cho hay, để triển khai hoàn toàn mức độ 4 nêu trên, cần có giải pháp đồng bộ từ việc sửa đổi các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành (bao gồm cả quy định thủ tục hành chính và cơ chế quản lý xe) đến các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo chia sẻ, xác thực dữ liệu chính xác, thông suốt, hiệu quả. Từ thực trạng nêu trên, trước mắt, ông cho rằng, trong thời gian thí điểm, nên triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. Sau khi cơ quan công an kiểm tra hồ sơ trực tuyến, cho phép bấm biển trực tuyến. Cá nhân, tổ chức chỉ cần mang xe đến cơ quan công an để kiểm tra lại số khung, số máy (trong trường hợp chỉ có số VIN mà không có số khung, số máy) và gắn biển, nhận giấy chứng nhận đăng ký xe.

Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính đề nghị Cục Cảnh sát giao thông, Cục Đăng kiểm Việt Nam, Tổng cục Thuế hoàn thành các giải pháp kỹ thuật để thực hiện tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ cấp đăng ký, biển số xe điện tử. Cục Cảnh sát Giao thông xây dựng, hoàn thiện hệ thống đăng ký xe để triển khai dịch vụ công trực tuyến (tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh), đồng thời phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ để tích hợp, cung cấp trên Cổng đáp ứng tiến độ trước ngày 15/8.

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng đề nghị các Bộ, cơ quan liên quan cùng 3 nhà sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước là Công ty Trách nhiệm hữu hạn VinFast, Công ty Cổ phần ô tô Trường Hải Thaco, Công ty Cổ phần Hyundai Thành Công... tiếp tục phối hợp chặt chẽ để ngày 15/8 tích hợp dịch vụ công thứ 1.000 về đăng ký ô tô, xe máy trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thực hiện thí điểm cấp đăng ký, biển số xe điện tử đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh...

Nguồn: ttxvn

BỘ QUỐC PHÒNG: TIẾP TỤC THỰC HIỆN TOÀN DIỆN CÁC NỘI DUNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Văn phòng Bộ Quốc phòng (Bộ Quốc phòng) vừa thông báo kết luận của Trung tướng Nguyễn Tân Cương, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ Quốc phòng, tại Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020.

Cùng với đánh giá toàn diện kết quả công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, kết luận xác định rõ nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, trên tất cả nội dung: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách bộ máy; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính. Theo đó, Bộ Quốc phòng xác định cùng với thực hiện toàn diện các nội dung trên, cần tập trung thực hiện các trọng tâm cải cách hành chính là cải cách bộ máy và cải cách thủ tục hành chính. Nội dung cải cách bộ máy sẽ tập trung vào việc điều chỉnh tổ chức quân đội theo hướng “tinh, gọn, mạnh”, có cơ cấu hợp lý giữa các thành phần, lực lượng, đồng bộ giữa vũ khí trang bị với nguồn nhân lực và công tác bảo đảm. Đối với nội dung cải cách thủ tục hành chính, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ quy định về thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tiếp tục đơn giản các thủ tục hành chính, đẩy mạnh giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử mức độ 3, 4, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp có đối tượng thực hiện lớn; thực hiện các dịch vụ hành chính công trên cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa; thực hiện báo cáo thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng trên hệ thống thông tin báo cáo; thực hiện chuyển, nhận văn bản trên trực liên thông văn bản quốc gia...

Nguồn: qdnd.vn

CẢI CÁCH MẠNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỚI QUY TRÌNH KHỞI SỰ KINH DOANH

Phát biểu tại hội nghị giao ban trực tuyến ngành Kế hoạch và Đầu tư 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp những tháng cuối năm 2020, diễn ra ngày 28/7, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết, mặc dù gặp bất lợi do đại dịch COVID-19 nhưng nền kinh tế vẫn có mức tăng trưởng dương; hoạt động đầu tư và xuất khẩu được duy trì, an sinh xã hội được bảo đảm... Tuy nhiên, khó khăn, thách thức rất lớn vẫn ở phía trước, đòi hỏi phải có các giải pháp linh hoạt, phù hợp để đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất có thể trong cả năm 2020.

Hiện, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tập trung các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vượt khó khăn, gia nhập thị trường. Đáng chú ý là việc xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin qua hệ thống điện tử giữa các cơ quan: Đăng ký kinh doanh, thuế, quản lý lao động và bảo hiểm xã hội theo hướng tích hợp. Từ đó, quy trình khởi sự kinh doanh ở Việt Nam giảm từ 8 thủ tục và cần 16 ngày xuống còn 3 thủ tục và 6 ngày. Điều này sẽ tạo bước tiến lớn, đưa thứ hạng về chỉ tiêu này của Việt Nam vào top 50 thế giới.

Từ nay đến hết năm 2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế - xã hội, kịp thời tham mưu cho Chính phủ các giải pháp chỉ đạo, điều hành.

Cùng với đó, Bộ tiếp tục đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công; lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, nghiên cứu xây dựng các nghị định hướng dẫn thi hành các luật: Đầu tư, Doanh nghiệp...; thúc đẩy cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả quảng bá, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, xây dựng chiến lược quốc gia về hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030.

Nguồn: hanoimoi.com.vn

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: CÓ NHIỀU MÔ HÌNH, SÁNG KIẾN TRONG VIỆC TRIỂN KHAİ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Phát biểu kết luận Hội nghị Tổng kết chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030, diễn ra chiều ngày 29/7, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tạ Quang Đông ghi nhận đánh giá cao những ý kiến tại Hội nghị.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được như trên, công tác cải cách hành chính tại Bộ vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, khắc phục những tồn tại, bất cập, Thứ trưởng Tạ Quang Đông đề nghị trong thời gian tới các đơn vị cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ:

Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền; đổi mới quy trình, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ, đảm bảo sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp khi ban hành văn bản.

Đẩy mạnh đơn giản hóa, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực theo kế hoạch của Bộ và Chính phủ; Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý hoặc thẩm quyền giải quyết của Bộ trên cơ sở dữ liệu quốc gia, trên trang thông tin điện tử và tại trụ sở đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Nâng mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90% vào năm 2025.

Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về công tác cán bộ đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật. Tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo quy định của Đảng, Chính phủ.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động tài chính của các đơn vị. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế chính sách như: hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, cơ chế tính giá, đặt hàng, đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công. Tiếp tục rà soát, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN.

Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của Bộ. Bảo đảm triển khai đồng bộ với việc phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu kết nối cổng dịch vụ công quốc gia; Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng. Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 4. Rà soát, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 ưu tiên triển khai ISO điện tử.

Thứ trưởng Tạ Quang Đông nhấn mạnh cần tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính...

Nguồn: toquoc.vn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: LẤY DOANH NGHIỆP, NGƯỜI DÂN LÀM TÂM ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 28/7, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tổ chức Hội nghị đối thoại và khảo sát đánh giá của doanh nghiệp về kết quả cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục hành chính của ngành Bảo hiểm xã hội.

Theo báo cáo của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, tính đến ngày 01/01/2019, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã bàn giao 13,3 triệu sổ đến tận tay người lao động (đạt tỷ lệ 99,28% tổng số người lao động đang tham gia. Đến nay, 100% doanh nghiệp đã giảm được thời gian và nhân lực để cập nhật và lưu trữ sổ bảo hiểm xã hội.

Bên cạnh đó, giản lược các tiêu chí cần kê khai trong thủ tục hành chính “Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế”; thiết kế lại biểu mẫu kê khai giúp doanh nghiệp giảm thời gian cập nhật các thông tin liên quan trong thủ tục hành chính “Giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động. Từ đó, giảm thời hạn giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội so với quy định trước đó, như: Giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (từ 10 ngày

xuống 6 ngày), chế độ lương hưu, trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã (từ 20 ngày xuống 12 ngày), chế độ tử tuất (từ 15 ngày xuống 8 ngày)...

Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã xây dựng và hoàn thiện bộ câu hỏi và trả lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính và công khai trên Cổng dịch vụ công của ngành, địa phương và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia từ năm 2019.

Nhờ đó, người lao động và cán bộ làm công tác bảo hiểm xã hội tại các đơn vị sử dụng lao động khác có thể tự tìm hiểu hoặc được giải đáp những vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp giảm thời gian cho doanh nghiệp trong việc tìm hiểu thông tin và chuẩn bị hồ sơ.

Về việc triển khai, nâng cấp các ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội cũng đã phục vụ, hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động trong việc thực hiện các giao dịch về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nhanh chóng và chính xác. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã cung cấp miễn phí Phần mềm kê khai nộp bảo hiểm xã hội (phần mềm K-Bảo hiểm xã hội) lên phiên bản web để các doanh nghiệp và cá nhân tham gia giao dịch điện tử với cơ quan bảo hiểm xã hội chỉ cần sử dụng phương tiện điện tử có kết nối mạng internet là có thể thực hiện kê khai “Nộp bảo hiểm xã hội” trực tuyến.

Các cá nhân chưa được cấp chứng thư số thì được sử dụng mã xác thực do Bảo hiểm Xã hội Việt Nam cấp, giúp người dân có thể gửi yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp trên mạng, giảm thời gian chờ đợi, đi lại khi đi nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận “Một cửa”.

Đồng thời, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã triển khai Hệ thống chăm sóc khách hàng - với số điện thoại hotline 19009068 thực hiện hỗ trợ, hướng dẫn nghiệp vụ kê khai liên quan đến bảo hiểm xã hội giúp người sử dụng lao động chuẩn hóa hồ sơ ngay từ khi bắt đầu nộp; triển khai hệ thống Chatbot hỗ trợ trả lời khách hàng tự động bằng trí tuệ nhân tạo; triển khai hệ thống tương tác đa phương tiện giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan bảo hiểm xã hội qua hệ thống tin nhắn thông báo các nội dung có liên quan; triển khai hệ thống thu nộp, chi trả điện tử (ECOPAY) liên kết với các ngân hàng, ghi nhận quá trình đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế... cho người tham gia; tích hợp và thực hiện 13 dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia...

Nguồn: tienphong.vn

KHO BẠC NHÀ NƯỚC: ĐÃ GIẢM GẦN 2.000 CẤP TỔ THUỘC KHO BẠC HUYỆN; 7 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỨC ĐỘ 4 ĐƯỢC TÍCH HỢP TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

*** Đã giảm gần 2.000 cấp tổ thuộc Kho bạc huyện**

Theo thống kê mới đây của Kho bạc Nhà nước, từ năm 2015 đến hết tháng 4/2020, toàn hệ thống đã giảm được 251 phòng thuộc kho bạc cấp tỉnh, giảm 64 kho bạc cấp huyện và tương đương. Qua đó, đã giảm gần 2.000 cấp tổ thuộc kho bạc cấp huyện.

Việc tinh giản bộ máy trong hệ thống Kho bạc Nhà nước đã cắt giảm được các đầu mối trung gian và các chức danh lãnh đạo. Cụ thể, đã giảm được 632 vị trí lãnh đạo cấp phòng và tương đương; gần 2.600 công chức lãnh đạo cấp tổ, đội không còn giữ chức danh lãnh đạo; bố trí, sắp xếp gần 200 công chức lãnh đạo cấp phòng giữ chức vụ thấp hơn hoặc cắt giảm chức danh lãnh đạo để bố trí công việc khác.

Từ đó, chế độ chính sách liên quan đến phụ cấp các chức vụ lãnh đạo cũng sẽ không còn, tiết kiệm đáng kể cho ngân sách nhà nước trong việc chi trả đối với con người.

Cùng với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Đi đôi với việc tinh gọn bộ máy, công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa của hệ thống Kho bạc Nhà nước đã được nâng lên rõ rệt. Hệ thống Kho bạc Nhà nước đã cải cách quy trình nghiệp vụ, hiện đại hóa công nghệ quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiệp vụ cũng như quản lý, điều hành, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho các đơn vị, cá nhân trong quá trình giao dịch với Kho bạc Nhà nước, thay vì giao dịch với nhiều đầu mối thì nay chỉ có một giao dịch viên; thời gian xử lý công việc cũng được cắt giảm.

*** 7 thủ tục hành chính mức 4 được tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia**

Kho bạc Nhà nước vừa hoàn thành tích hợp thêm 3 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thời gian qua Kho bạc Nhà nước đã nỗ lực phối hợp với các đơn vị liên quan, triển khai thành công việc tích hợp nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

3 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được tích hợp thêm gồm: dịch vụ công hạch toán vốn ODA, vốn vay ưu đãi vào ngân sách nhà nước, ứng với thủ tục hành chính: thủ tục hạch toán vốn ODA, vốn vay ưu đãi vào ngân sách nhà nước; dịch vụ công tất toán tài khoản của đơn vị giao dịch mở tại Kho bạc Nhà nước, ứng với thủ tục hành chính: thủ tục tất toán tài khoản của

đơn vị giao dịch mở tại Kho bạc Nhà nước; dịch vụ công đăng ký sử dụng tài khoản, bổ sung tài khoản và thay đổi mẫu dấu, mẫu chữ ký của đơn vị giao dịch tại Kho bạc Nhà nước, ứng với thủ tục hành chính: thủ tục đăng ký sử dụng tài khoản, bổ sung tài khoản và thay đổi mẫu dấu, mẫu chữ ký của đơn vị giao dịch tại Kho bạc Nhà nước.

Theo Quyết định số 683/QĐ-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020, kế hoạch năm 2020, Kho bạc Nhà nước phải tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia 6/9 thủ tục hành chính mức 4. Như vậy, đến nay, Kho bạc Nhà nước đã hoàn thành 7/9 thủ tục hành chính mức 4, vượt 1 chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm 2020.

Theo Kho bạc Nhà nước, việc tích hợp và cung cấp các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước trên Cổng dịch vụ công quốc gia không chỉ góp phần tăng tính minh bạch, cung cấp các thông tin liên quan về thủ tục hành chính, dữ liệu, cũng như tiến độ giải quyết xử lý hồ sơ; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ... mà còn tăng khả năng giám sát, kiểm tra, đánh giá của cá nhân, tổ chức và trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ. Qua đó, tạo sự thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí cho khách hàng và các đơn vị sử dụng ngân sách...

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn/haiquanonline.com.vn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: ĐỀ XUẤT BỒI DƯỠNG “QUA MẠNG” VÀO DANH MỤC CÁC LOẠI HÌNH TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, VIÊN CHỨC

Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản số 2814/BGD&ĐT-NGCBQLGD gửi Bộ Nội vụ, đề xuất điều chỉnh quy định về bồi dưỡng viên chức tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu với Chính phủ sửa đổi Nghị định số 101/2017/NĐ-CP theo hướng:

Thứ nhất, đối với viên chức ngành Giáo dục, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp được thay thế bằng các chứng chỉ bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu phát triển nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định (trong trường hợp không thể thay thế tất cả thì chỉ yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức có nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp).

Thứ hai, bổ sung quy định giao cho các Bộ/ngành ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực quản lý chuyên ngành cho đội ngũ cán bộ quản lý đơn vị sự nghiệp (trong và ngoài công lập) do Bộ/ngành chủ trì xây dựng (ngoài chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước nói chung do Bộ Nội vụ chủ trì).

Thứ ba, không giao thẩm quyền cho các địa phương về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập để đảm bảo Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm soát được chất lượng tổ chức bồi dưỡng của các cơ sở giáo dục được Bộ giao nhiệm vụ.

Thứ tư, ngoài ra, để phù hợp với bối cảnh hiện nay, cần bổ sung thêm hình thức bồi dưỡng “qua mạng” trong danh mục các loại hình tổ chức bồi dưỡng.

Nguồn: giaoducthoidai.vn

HÀ NỘI: XÂY DỰNG LỘ TRÌNH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

Ngày 27/7, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020.

Theo kế hoạch, nội dung kiểm tra gồm: Việc triển khai và thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, tập trung vào những nhiệm vụ đã được xác định trong kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của cơ quan, đơn vị; việc tổ chức triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ thành phố giao tại kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của thành phố Hà Nội năm 2020; kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về tiếp tục duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 và các năm tiếp theo của thành phố; kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về cải thiện, nâng cao Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của thành phố năm 2020 và các năm tiếp theo; kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố năm 2020.

Thời gian kiểm tra từ tháng 8 đến tháng 12/2020. Đối tượng kiểm tra: Các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố. Trong đó, tập trung kiểm tra các lĩnh vực có kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) thấp như: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Quy hoạch Kiến trúc, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục, Y tế, Tư pháp, Thanh tra...

Thông qua kiểm tra nhằm rà soát, đánh giá việc triển khai và thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Đôn đốc, hướng dẫn, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố về tiến độ, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc các kế hoạch nêu trên.

Đánh giá những nội dung chưa làm được, hạn chế, nguyên nhân và những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện chỉ đạo của Trung ương và thành phố về công tác cải cách hành chính, qua đó, xác định những vấn đề cần tập trung chỉ đạo hoặc bổ sung, điều chỉnh trong thời gian tiếp theo. Đồng thời, đánh giá những nội dung đã làm được, phát hiện kịp thời những sáng kiến, kinh nghiệm, mô hình hiệu quả để có phương án nhân rộng mô hình trong toàn thành phố. Kết quả kiểm tra cải cách hành chính là căn cứ quan trọng trong hoạt động xác định Chỉ số cải cách hành chính các sở, cơ quan tương đương sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

Nguồn: phapluatxahoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: LIÊN THÔNG THỦ TỤC CẤP LÝ LỊCH TƯ PHÁP VÀ GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG; CAM KẾT GỖ CÁC RÀO CẢN, HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

*** Liên thông thủ tục cấp lý lịch tư pháp và giấy phép lao động**

“Sở Tư pháp cùng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp và cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại TP. Hồ Chí Minh”.

Trưởng phòng Phòng Lý lịch tư pháp (Sở Tư pháp) Hoàng Thị Hương Lan cho biết, quy chế này được dự thảo từ tháng 3/2019. Qua nhiều lần góp ý và thẩm định, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và thống nhất thông qua dự thảo. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tư pháp và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã hoàn chỉnh dự thảo. Ngày 07/7/2020, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 16 về quy chế này.

Theo bà Lan, quy chế giúp cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa; giảm giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết, tiết kiệm chi phí, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân. Quy chế tạo ra cơ sở để bảo đảm thực hiện cơ chế liên thông trong việc giải quyết hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp và cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài đang làm việc tại TP. Hồ Chí Minh theo hướng tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại của người nộp hồ sơ... Cụ thể, khi thực hiện liên thông thủ tục hành chính, thời gian giải quyết giảm từ 20 ngày làm việc xuống còn 17 ngày làm việc (giảm 15% thời gian so với thực hiện riêng lẻ từng thủ tục hành chính).

*** Cam kết gỡ các rào cản, hỗ trợ doanh nghiệp**

Ngày 28/7, lãnh đạo Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã có buổi đối thoại với Hiệp hội doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) với chủ đề “Phát triển kinh tế và nắm bắt cơ hội từ Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu”.

Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) sẽ có hiệu lực từ ngày 01/8.

Tại buổi đối thoại, đại diện các doanh nghiệp cho rằng cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng hạ tầng là những yếu tố quyết định đến hiệu quả thực thi Hiệp định EVFTA.

Phát biểu tại buổi đối thoại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thành Phong cho biết sẽ tiếp thu ý kiến của các doanh nghiệp và cam kết sẽ chuyển những ý kiến này thành hành động cụ thể trong Quý III/2020, đưa Hiệp định EVFTA trở thành nhân tố quan trọng trong việc triển khai các giải pháp phục hồi kinh tế sau tác động của dịch COVID-19.

Theo ông Phong, nhìn tổng thể vẫn chưa khơi dậy hết tiềm năng của hơn 20.000 doanh nghiệp xuất khẩu và các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của TP. Hồ Chí Minh. Do đó, trong thời

gian tới, TP. Hồ Chí Minh cần chuẩn bị một tâm thế sẵn sàng để thích nghi khi thực thi hiệp định. Các rào cản trong nước cần được rà soát để tháo gỡ.

Ông Phong cam kết: “TP. Hồ Chí Minh không chỉ mời gọi mà là sẽ đồng hành, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp châu Âu nói riêng, không phải hô hào khẩu hiệu hay chỉ là lời hứa hẹn tại các buổi làm việc mà phải bằng các hành động cụ thể”.

Ông cũng hy vọng các doanh nghiệp châu Âu sẽ tin tưởng vào những cải cách của TP. Hồ Chí Minh và đề nghị các sở, ngành cùng hướng về doanh nghiệp, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp...

Nguồn: plo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐỂ CẢI THIỆN CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH

Tại Hội nghị trực tuyến “Trao đổi giải pháp nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” do Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh tổ chức ngày 29/7, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Ngô Minh Châu cho rằng, chỉ có sử dụng công nghệ mới đẩy nhanh công việc, giảm tham nhũng và nâng cao sự hài lòng của Nhân dân.

Cũng theo ông Ngô Minh Châu, từ đầu năm 2020, thành phố đặt ra chỉ tiêu phấn đấu lọt vào nhóm 16 tỉnh thành đạt Chỉ số PAPI cao nhất, tuy nhiên thành phố đang nỗ lực để đưa vào “tốp 10”. Vì vậy, các sở, ngành, quận, huyện, phường, xã, thị trấn quyết tâm, làm hết sức mình, để cải thiện Chỉ số PAPI nói riêng và các Chỉ số nền hành chính công nói chung. Trong đó, thành phố sẽ phát huy ưu điểm, kết quả đã đạt được; đồng thời, khắc phục các chỉ số thấp điểm như: chỉ số về sự tham gia của người dân ở cơ sở, quản trị điện tử, môi trường, kiểm soát tham nhũng và trách nhiệm giải trình.

“Sở Nội vụ nghiên cứu các giải pháp để tham mưu cho Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh các chỉ tiêu cụ thể, ban hành kế hoạch cải thiện Chỉ số PAPI. Cùng với đó, các sở, ngành, quận, huyện, phường, xã nâng cao năng lực điều hành chính sách, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả công việc”, ông Ngô Minh Châu cho biết thêm.

Tại hội nghị, PGS. TS. Phạm Duy Nghĩa, Đại học Fulbright Việt Nam cho rằng, để có Chỉ số PAPI đạt cao, các địa phương cần phải có người lãnh đạo tinh hoa, giữ vai trò dẫn dắt, truyền cảm hứng. Chính quyền phải có năng lực hành động cũng như sự hậu thuẫn, tin tưởng của xã hội. Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều không gian để cải thiện Chỉ số PAPI với bản sắc sáng tạo và cũng là nơi tập trung đông dân cư, phát triển kinh tế bậc nhất cả nước.

Theo bà Catherine Phương, Trợ lý Ban Giám đốc, Trưởng Phòng Quản trị và Tham gia, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc tại Việt Nam, chỉ số PAPI được đưa ra nhằm đánh giá

và qua đó để cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng cao hài lòng của người dân trong thực thi chính sách, pháp luật. Thành phố cần tiếp tục vượt qua thách thức chung của cả nước trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp để từ đó đưa ra những kế hoạch cải thiện tiếp theo, hướng đến sự hài lòng hơn nữa của người dân và doanh nghiệp...

Nguồn: bnews.vn

ĐÀ NẴNG: KHUYẾN KHÍCH NGƯỜI DÂN SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Sáng 28/7, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng có thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện hành chính các cấp trên địa bàn trong thời gian thực hiện phòng, chống dịch COVID-19.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã thực hiện thông suốt, hiệu quả việc tiếp nhận và kịp thời xử lý hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thông qua việc bố trí luân phiên công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính các cấp.

Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn tuyệt đối và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 khi tổ chức làm việc trực tiếp với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp (giữ khoảng cách trong giao tiếp, đeo khẩu trang trong suốt quá trình làm việc; thực hiện đo thân nhiệt, vệ sinh sát khuẩn cho công chức, viên chức làm việc tại bộ phận và tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác; có biện pháp điều tiết, bảo đảm giãn cách đối với người đến thực hiện thủ tục hành chính...).

Tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến (tại địa chỉ <https://dichvucong.danang.gov.vn>) để thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng; sử dụng dịch vụ bưu chính công trong việc gửi hồ sơ và nhận kết quả thủ tục hành chính.

Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; tuyệt đối không để đình trệ công việc, nhất là các công việc có thời hạn, thời hiệu theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng tình hình dịch để gây khó khăn hoặc không thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp theo quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố giao Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện việc sắp xếp, bố trí luân phiên công chức, viên chức làm việc tại các quầy giao dịch của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm hành chính thành phố.

Nghiên cứu cách thức kiểm soát số lượng người trong mỗi lượt vào thực hiện giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thành phố; phân chia, bố trí khu vực cho người

chờ đến lượt giao dịch bảo đảm các yếu tố vệ sinh và giãn cách để phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

Nguồn: baochinhphu.vn

CẦN THƠ: TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

Để nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư hoạt động, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ vừa có văn bản chỉ đạo thực hiện một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2020.

Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ giao thủ trưởng cơ quan chuyên môn, thủ trưởng ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và thủ trưởng cơ quan có liên quan triển khai thực hiện rà soát, nâng cao chất lượng giải quyết và rút ngắn thời gian cấp các loại giấy phép đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân nhằm giảm thời gian doanh nghiệp cần có đủ các loại giấy phép để chính thức bắt đầu hoạt động; đồng thời, tăng cường cử đi đào tạo nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử cho các cán bộ phụ trách công tác hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ nhằm nâng cao hiệu quả hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ để cải thiện các chỉ số thành phần của chỉ số “Gia nhập thị trường”.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp, rút ngắn thời gian cấp phép, nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát thủ tục, nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết nhằm giảm số ngày chờ đợi để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để cải thiện chỉ số thành phần “Việc cung cấp thông tin về đất đai không thuận lợi, nhanh chóng”.

Giám đốc Sở Công Thương nghiên cứu, đề xuất thực hiện các giải pháp kết nối cung cầu sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ. Phối hợp với Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm TP. Cần Thơ thực hiện các chương trình xúc tiến, giúp doanh nghiệp tiếp cận thị trường, khách hàng.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất giải pháp kết nối thị trường lao động, tổ chức các ngày hội lao động chuyên đề nhằm giúp người lao động và doanh nghiệp có cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc, tuyển dụng được lao động và giải quyết được nhu cầu việc làm cho người lao động.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cũng kiến nghị Cục Thuế thành phố Cần Thơ, Cục Hải quan thành phố Cần Thơ, Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ, Bảo hiểm xã hội thành phố Cần Thơ và Công ty Điện lực Cần Thơ quan tâm chỉ đạo và phối hợp

với Thủ trưởng cơ quan có liên quan đề xuất, kiến nghị các giải pháp có tính khả thi đối với công tác cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao Chỉ số PCI TP. Cần Thơ trong thời gian tới.

Trung Hậu, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ

QUẢNG NINH: HIỆU QUẢ TỪ ÁP DỤNG ISO TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9000 là công cụ hỗ trợ đắc lực phục vụ cải cách hành chính. Tỉnh Quảng Ninh đã áp dụng hiệu quả vào hoạt động tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn. Nhờ vậy, các chỉ số về cải cách hành chính của tỉnh luôn đứng top đầu của cả nước.

Để nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, năm 2005, tỉnh Quảng Ninh áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2000 vào hoạt động của một số cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Đến năm 2014, tiêu chuẩn được nâng cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục phê duyệt kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008.

Sau khi phiên bản TCVN 9001:2015 có hiệu lực, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng nhanh chóng chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước áp dụng phiên bản mới vào hoạt động. Đến ngày 30/9/2019, 100% sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và 177 xã, phường, thị trấn của tỉnh đã thực hiện chuyển đổi sang hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, vượt trước thời gian quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ gần 2 năm (trước 30/6/2021).

Theo đó, 100% quy trình thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giải quyết của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị trực thuộc đã xây dựng chuyển đổi theo TCVN ISO 9001:2015 và công bố, niêm yết, công khai tại các Trung tâm hành chính công.

Qua kiểm tra, đánh giá cho thấy, việc chuyển đổi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã đã giúp các đơn vị tự kiểm tra, giám sát, đánh giá mức độ, thời gian hoàn thành công việc, nâng cao khả năng giải quyết công việc theo đúng trình tự, thời gian.

Nhiều sở, ngành đã rút ngắn rất nhiều về thời gian giải quyết thủ tục hành chính, số lần đi lại của cá nhân, tổ chức; giảm trung bình 40% thời gian so với quy định của Trung ương. Lĩnh vực đầu tư giảm 45% thời gian, hay tài nguyên và môi trường giảm từ 25,3 - 59,4%...

Bên cạnh đó, phương pháp chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đã từng bước đổi mới theo hướng hiện đại hóa, giúp lãnh đạo đơn vị kiểm soát chặt chẽ quá trình xử lý công việc, đảm bảo theo đúng tiến độ, quy định của Nhà nước. Trách nhiệm của cán bộ, công chức được phân công, phân cấp rõ ràng, tránh tình trạng đùn đẩy; trình độ về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ ngày càng được nâng cao.

Kết quả đạt được từ việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 trong suốt hơn 15 năm qua đã giúp các chỉ số về cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ninh luôn đứng trong top

đầu của cả nước. Năm 2019 là năm thứ 3 liên tiếp tỉnh Quảng Ninh giữ vị trí dẫn đầu 63 tỉnh, thành phố về Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh vươn lên vị trí dẫn đầu toàn quốc. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2019 của tỉnh xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố.

“Thời gian tới, tỉnh Quảng Ninh thực hiện tích hợp giữa các quy trình ISO và chính phủ điện tử, từng bước chuyển sang ISO điện tử. Tiếp tục đào tạo, tập huấn cho cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh về nhận thức, hướng dẫn, đánh giá nội bộ, giúp các đơn vị hiểu rõ hơn về tiêu chuẩn TCVN 9001:2015, để áp dụng có hiệu quả hơn, đảm bảo cho việc giải quyết thủ tục hành chính đối với tổ chức, công dân được công khai, minh bạch, đúng thời gian, tránh phiền hà, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của nền hành chính phục vụ” - Ông Hoàng Trọng Nghĩa, Phó Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Sở Khoa học và Công nghệ), cho biết thêm.

Nguồn: baoquangninh.com.vn

THÁI NGUYÊN: HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

Để góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2020, ngày 23/7, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm; phân tích, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2019.

Theo báo cáo tại Hội nghị, thời gian qua, công tác cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên đã đạt được những kết quả nhất định, kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính, năm 2019, tỉnh Thái Nguyên xếp vị trí 14/63 tỉnh thành phố, tăng 4 bậc so với năm 2018. Trong 6 tháng đầu năm 2020, công tác cải cách hành chính tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, chú trọng, bộ máy hành chính các cấp tiếp tục được hoàn thiện (sắp xếp, tổ chức bộ máy bên trong của Sở Công Thương, Sở Tài chính); tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tinh giản biên chế cho 64 đối tượng và quyết định nghỉ chế độ cho hơn 124 đối tượng theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-NĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được đảm bảo, thực hiện xử lý văn bản sau kỳ hệ thống hóa đối với 138 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, ban hành 16 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính với 865 thủ tục hành chính, cập nhật, công khai lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tiếp tục được thực hiện

(125 thủ tục hành chính) theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực đất đai, chính sách xã hội, đầu tư, đăng ký kinh doanh,... tổ chức thực hiện theo quy trình “bốn tại chỗ” tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99.42%. Chuẩn bị các điều kiện đưa Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh vào hoạt động. Tổ chức thực hiện chính quyền điện tử, thực hiện liên thông trao đổi hơn 800.000 văn bản điện tử, tổ chức 50 cuộc họp trực tuyến. Rà soát, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, cổ phần hóa doanh nghiệp và thực hiện sắp xếp đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập... Tại Hội nghị, đại diện một số đơn vị, địa phương đã trình bày tham luận tập trung vào những vấn đề trọng tâm, các giải pháp thực hiện có hiệu quả, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Phát biểu chỉ đạo, kết luận Hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Lê Quang Tiến khẳng định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, yêu cầu các cấp các ngành, địa phương quan tâm, trước hết phải nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tập trung rà soát các nhiệm vụ, tiêu chí còn thấp điểm và đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể để cải thiện Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hướng đến sự hài lòng của người dân; đồng thời tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 tỉnh Thái Nguyên.

Nguồn: Sở Nội vụ Thái Nguyên

NINH BÌNH: ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Những năm qua, tỉnh Ninh Bình đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của các tổ chức và công dân.

Tỉnh Ninh Bình đã ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước cấp tỉnh; áp dụng phương pháp quản lý 5S để nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ công chức. Năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công. Tất cả các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện niêm yết công khai quy trình, thủ tục hành chính, số điện thoại, địa chỉ hòm thư tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên trang thông tin điện tử. Từ năm 2011 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết gần 4,9 triệu hồ sơ thuộc 340 lĩnh vực.

Tỉnh xác định sẽ tăng cường đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính gắn kết chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất. Nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh. Đầu tư trang thiết bị hiện đại cho Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ

phận một cửa cấp huyện, cấp xã. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ, công vụ. Phát triển, hoàn thiện các hệ thống nền tảng phát triển chính quyền điện tử, hướng tới xây dựng chính quyền số...

Nguồn: nhandan.com.vn

THANH HÓA: CẮT GIẢM THỜI GIAN THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC XÂY DỰNG

Ngày 27/7, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa có Văn bản số 10043/UBND-CN gửi các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về việc cắt giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính về thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế, dự toán xây dựng.

Theo đó, để thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo yêu cầu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục có liên quan; trên cơ sở đề xuất của Sở Xây dựng tại Công văn số 4504/SXD-HT ngày 23/7/2020 về việc rà soát giảm thời gian thực hiện thủ tục thẩm định dự án, thiết kế xây dựng.

Đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng gồm: Thẩm định dự án (hoặc dự án điều chỉnh), thẩm định thiết kế cơ sở (hoặc thiết kế cơ sở điều chỉnh); thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật (hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh), thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (hoặc thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh) của báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng (hoặc thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh); đồng thời, việc giải quyết các hồ sơ, thủ tục nêu trên phải đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả đúng quy định.

Nguồn: baoxaydung.com.vn

NGHỆ AN: KIỂM TRA ĐỘT XUẤT VIỆC CHẤP HÀNH KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH Ở CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Ngày 28/7, Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Nghệ An đã kiểm tra đột xuất tại phường Vinh Tân (TP. Vinh) và Sở Du lịch.

Kiểm tra đột xuất việc chấp hành giờ giấc làm việc tại Ủy ban nhân dân phường Vinh Tân (TP. Vinh) vào lúc 11 giờ, đoàn kiểm tra của tỉnh ghi nhận, cơ bản cán bộ, công chức đều có

mặt với ý thức làm việc tập trung. Tuy nhiên, tại thời điểm đoàn kiểm tra có 2 cán bộ công chức vắng mặt chưa rõ lý do.

Đoàn kiểm tra nhắc nhở Phường thực hiện nghiêm văn hóa công sở, chấp hành nghiêm việc đeo thẻ công chức trong thời gian làm việc, bố trí biển tên cho cán bộ, công chức; chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý cán bộ, công chức.

Đoàn nhắc nhở Phường phải bố trí cán bộ trực Bộ phận một cửa trong giờ làm việc cả ngày để tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân đến giao dịch các thủ tục hành chính cần thiết.

Đoàn công tác cũng tiến hành kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Sở Du lịch. Qua kiểm tra, đoàn ghi nhận cán bộ, công chức của đơn vị chấp hành nghiêm thời gian làm việc.

Sở Du lịch đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính. Một số thủ tục hành chính được đơn vị rà soát cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định như: Thủ tục công nhận điểm du lịch địa phương, thời gian giải quyết sau khi được cắt giảm cắt giảm 10 ngày.

Thủ tục thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch quy định từ 20 ngày, Sở thực hiện cắt giảm xuống còn 15 ngày; một số thủ tục được Sở thực hiện nhận và trả kết quả ngay trong ngày.

Sở Du lịch đã ban hành quy chế làm việc của đơn vị, trong đó có nội dung về đạo đức công vụ yêu cầu cán bộ, công chức phải chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính được Sở đưa vào tiêu chí bình xét, xếp loại thi đua hàng tháng, hàng năm đối với cán bộ, công chức.

Nguồn: baonghean.vn

HÀ TĨNH: THÀNH PHỐ HÀ TĨNH GIẢI QUYẾT TỐT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TẠO NIỀM TIN CHO NGƯỜI DÂN

Hơn 95% là Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn TP. Hà Tĩnh năm 2019.

TP. Hà Tĩnh luôn xác định quan điểm xuyên suốt rằng: thủ tục hành chính là nội dung phản ánh rõ nhất mối quan hệ giữa nhà nước và công dân. Thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính là tiền đề để thực hiện các nội dung cải cách khác. Thông qua nhiệm vụ này sẽ gỡ bỏ những rào cản về thủ tục hành chính đối với môi trường kinh doanh và đời sống của người dân, giúp cắt giảm chi phí và rủi ro của người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện thủ tục hành chính, trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

Bởi vậy, thời gian qua, TP. Hà Tĩnh đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện nhiệm vụ này với mục tiêu là tạo bước đột phá trong giải quyết các thủ tục hành chính, tạo niềm tin, sự hài lòng của người dân đối với hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

Với nhiều cách làm sáng tạo, “đi đầu, bước trước”, trong vòng 4 năm liên tiếp (2016 đến 2019), TP. Hà Tĩnh luôn ở vị trí “quán quân” về Chỉ số cải cách hành chính khối huyện, thị xã, thành phố. Và, cải cách thủ tục hành chính là yếu tố “then chốt” làm nên thành công.

Trung tâm Hành chính công thành phố là một trong những mô hình ra đời sớm nhất của tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp để đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

“Hiện, Trung tâm là đầu mối tiếp nhận 278 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố và 49 thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị ngành dọc. Như vậy, thay vì phải đến nhiều cơ quan để giải quyết một thủ tục hoặc đến nhiều nơi để giải quyết các thủ tục khác nhau thì nay, người dân chỉ cần đến Trung tâm sẽ giải quyết được nhiều thủ tục và đến 1 lần có thể giải quyết được cùng lúc các thủ tục khác nhau” - Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công TP. Hà Tĩnh Nguyễn Lê Thu Hằng cho biết.

Một giải pháp được xem là bước đột phá trong cải cách thủ tục hành chính là đa dạng các phương thức tiếp nhận và trả kết quả. Theo đó, người dân được lựa chọn các hình thức nộp hồ sơ như trực tiếp đến cơ quan hành chính các cấp, nộp trực tuyến thông qua dịch vụ công mức độ 3, 4 và thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

Theo đó, từ cuối năm 2018, TP. Hà Tĩnh đã triển khai áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Đến nay, thành phố đã tiếp nhận và xử lý hơn 3.000 hồ sơ mức độ 3, 4. Đặc biệt, các đơn vị đã có nhiều sáng kiến, giải pháp tuyên truyền, thực hiện các dịch vụ công mang lại hiệu quả như “Tổ dân phố điện tử”, dịch vụ “Shipper hành chính giá 0 đồng”...

“Đề nghị cán bộ... cười nhiều hơn!” đó là ý kiến góp ý của người dân được Trung tâm hành chính công TP. Hà Tĩnh nhận được sau khi tổng hợp phiếu đánh giá của người dân về giải quyết thủ tục hành chính từ hòm phiếu được đặt trang trọng ở đơn vị cuối năm 2019 lại nay.

Góp ý dù nhẹ nhàng và không kém phần hài hước nhưng để lại trong mỗi cán bộ trung tâm nhiều nỗi trăn trở và soi vào đó để cải thiện, nâng cao năng lực phục vụ. Đặc biệt, về tác phong, thái độ ứng xử với Nhân dân. Bởi suy cho cùng, mang đến sự hài lòng của người dân và lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả hoạt động là một trong những mục tiêu mà cải cách thủ tục hành chính hướng tới.

“Cải cách hành chính là một trong ba đột phá chiến lược mà Đảng bộ TP. Hà Tĩnh xây dựng trong nhiệm kỳ tới. Theo đó, TP. Hà Tĩnh chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ nhất là cán bộ chủ chốt ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng phát triển thành phố; đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật kỷ cương, gắn trách nhiệm người đứng đầu, hiện đại hóa nền hành chính” - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Tĩnh Phạm Hùng Cường cho biết.

Nguồn: baohatinh.vn

KHÁNH HÒA: NỖ LỰC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các doanh nghiệp hoạt động. Từ nay đến cuối năm, việc cải thiện môi trường kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư tiếp tục được Ủy ban nhân dân tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm.

Từ nay đến cuối năm, Ủy ban nhân dân tỉnh xác định phải tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp một cách mạnh mẽ. Theo đó, tỉnh tiếp tục đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh, cải thiện môi trường kinh doanh cho doanh nghiệp. Công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối Cổng thông tin một cửa Quốc gia sẽ được cải cách toàn diện; đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu sở, ngành liên quan phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Trong thời gian tới, các sở, ban, ngành được yêu cầu phải cải thiện mạnh mẽ hơn nữa môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ nút thắt trong sản xuất kinh doanh, tạo động lực cho doanh nghiệp phát triển. Ủy ban nhân dân tỉnh lưu ý các ngành, đơn vị có liên quan tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi về tiếp cận vốn, tín dụng, tài chính, rà soát, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, mức độ thiệt hại của khách hàng đang vay vốn do ảnh hưởng của dịch COVID-19, nhất là những ngành, lĩnh vực có thể bị ảnh hưởng nhiều như: Du lịch, vận tải, nông nghiệp, xuất khẩu, vận tải..., tiếp tục cơ cấu lại nợ, khoan nợ, giãn nợ, miễn giảm lãi vay, giảm chi phí đối với khoản vay mới và khoản vay hiện hữu của doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Theo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Nguyễn Tấn Tuân, song song với nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh, tỉnh sẽ tập trung thu hút các dự án công nghiệp lớn trong lĩnh vực điện khí, kho khí hóa lỏng, kinh doanh hạ tầng công nghiệp tại các khu vực: Ninh Hải, Ninh Tịnh (thị xã Ninh Hòa), Dốc Đá Trắng (huyện Vạn Ninh) để đạt được kế hoạch vốn thu hút mới khoảng 500 tỷ đồng. Ngoài ra, tỉnh cũng tiếp tục kêu gọi, xúc tiến đầu tư vào các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; tăng cường công tác truyền thông, xúc tiến quảng bá điểm đến du lịch Nha Trang - Khánh Hòa...

Nguồn: baokhanhhoa.vn

ĐỒNG THÁP: CHÚ TRỌNG NÂNG CAO NĂNG LỰC CÔNG CHỨC CHUYÊN TRÁCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Xác định vai trò quan trọng của đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính trong tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tỉnh Đồng Tháp luôn quan tâm, chú trọng cập nhật, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính các ngành, các cấp.

Ngay từ đầu năm, trong kế hoạch cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nội vụ thực hiện công tác bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm về cải cách hành chính cho đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính. Theo đó, Sở Nội vụ đã tổ chức 02 lớp tập huấn với chuyên đề phù hợp cho các đối tượng là Chánh Văn phòng hoặc Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính; công chức phụ trách công tác cải cách hành chính các sở, ngành tỉnh; đại diện lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; lãnh đạo Phòng Nội vụ; công chức phụ trách công tác cải cách hành chính cấp huyện và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh với hơn 200 cán bộ, công chức tham gia tập huấn.

Ngoài ra, Sở Nội vụ đã tổ chức Hội nghị trao đổi các mô hình mới, cách làm hay về cải cách hành chính giữa các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Hội nghị là nơi trao đổi, chia sẻ những mô hình hay, cách làm mới mang lại hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính như: giải pháp nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; mô hình chứng thực 4.0; liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nhận hồ sơ tại xã đối với thủ tục hành chính cấp huyện và trả kết quả tận nhà qua dịch vụ bưu chính công ích; kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo điều hành,... dịp này là cơ hội để lãnh đạo phụ trách cải cách hành chính và công chức tham mưu cùng học tập, chia sẻ nhưng kinh nghiệm thực tiễn, từ đó có thể vận dụng phù hợp tại cơ quan, địa phương mình.

Các sở, ngành tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố cũng đã chủ động mời báo cáo viên của Sở Nội vụ tập huấn, phân tích chỉ số cải cách hành chính đối với lãnh đạo, công chức phụ trách cải cách hành chính và công chức trong toàn sở, huyện về công tác cải cách hành chính đã góp phần nâng cao nhận thức, sự hiểu biết của công chức về cải cách hành chính, để việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính ở năm cuối của giai đoạn 2011 - 2020 được kết quả tốt nhất và cùng nhau trao đổi, tham mưu, đề xuất nhiệm vụ cho giai đoạn cải cách hành chính tiếp theo của tỉnh.

Minh Thùy, Sở Nội vụ tỉnh Đồng Tháp

ĐỒNG THÁP: SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ ĐỀ XUẤT 51 PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Căn cứ Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 12/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và kết quả rà soát, đánh giá năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-SKHĐT ngày 07/01/2020 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020.

Theo đó, các phòng, đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư được phân công đã tổ chức rà soát, đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, đã tập trung rà soát đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký thành lập và hoạt động doanh nghiệp.

Qua rà soát, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã đề xuất 51 phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, với tổng tỷ lệ cắt giảm là 3,25%; đồng thời, kiến nghị bãi bỏ những nội dung không cần thiết, gây phiền hà cho doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kiến nghị sửa đổi Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 20/2015/TT-BKHĐT; sửa đổi Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

Trước đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức rà soát, đề xuất 58 phương án đơn giản hóa trong kỳ rà soát năm 2017, 11 phương án đơn giản hóa trong kỳ rà soát năm 2018, 54 phương án đơn giản hóa trong kỳ rà soát năm 2019.

Thanh Thoảng, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp

BÀ RỊA - VŨNG TÀU: 100% DỊCH VỤ TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4

Ngày 29/7, Đoàn kiểm tra cải cách hành chính tỉnh do Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trương Văn Đức làm Trưởng đoàn đã kiểm tra công tác cải cách hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông.

Báo cáo tại buổi kiểm tra, Sở Thông tin và Truyền thông cho biết đã niêm yết, công khai, minh bạch các thông tin về thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa trên trang thông tin điện tử, trang cải cách hành chính của tỉnh; cung cấp đầy đủ nội dung chi tiết 42 thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Từ đầu năm đến nay, có 14/42 thủ tục được rút ngắn thời gian; 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng thời hạn quy định. 100% dịch vụ trực tuyến của Sở đạt mức độ 3, 4, trong đó có 33 thủ tục mức độ 4.

Đoàn kiểm tra đánh giá cao công tác cải cách hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông, đồng thời đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cần đẩy nhanh việc thực hiện phần mềm một cửa thống nhất 3 cấp nhằm minh bạch hóa trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

Nguồn: baobariavungtau.com.vn

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA SAU LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

Luân chuyển cán bộ và giải quyết những vấn đề sau luân chuyển cán bộ là hai khâu quan trọng trong toàn bộ công tác cán bộ nói chung và Chiến lược công tác cán bộ nói riêng.

Do đó, dự báo và giải quyết vấn đề sau luân chuyển là khâu tất yếu để đáp ứng giai đoạn phát triển không chỉ về quy mô, tốc độ mà cả về tính chất và chiều sâu của công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, trở thành một trong những động lực phát triển nhằm nâng tầm và hoàn tất công tác cán bộ trong giai đoạn cách mạng mới. Từ thực tiễn triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 25/01/2002 của Bộ Chính trị khóa IX “Về việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý” và Quy định số 98-QĐ/TW ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị khóa XII “Về luân chuyển cán bộ” cho thấy vấn đề sau luân chuyển cán bộ đòi hỏi tiếp tục phải giải quyết các vấn đề vừa cơ bản vừa cấp bách của việc thực thi Chiến lược cán bộ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

1. Đánh giá cán bộ luân chuyển

Đây là bước có ý nghĩa đặt nền tảng cho công tác tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ sau luân chuyển nói riêng và toàn bộ công tác cán bộ nói chung. Thực tiễn cho thấy, thước đo duy nhất để đánh giá đúng cán bộ là hiệu quả công tác tại nơi cán bộ được luân chuyển tới. Theo đó, cần đảm bảo các chuẩn mực sau: Tiêu chuẩn chung và cụ thể của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Sự phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể... ở nơi cán bộ được luân chuyển ra sao, mức độ đóng góp trên mọi bình diện của cán bộ được luân chuyển như thế nào; Sự trưởng thành về khả năng lãnh đạo, quản lý, về phẩm chất chính trị, về mối quan hệ cá nhân với tập thể, phong trào của cán bộ theo đánh giá của nơi cán bộ được luân chuyển tới; Sự đánh giá của cấp có thẩm quyền nơi cán bộ được luân chuyển cư trú hoặc có quan hệ phụ thuộc (quê hương, họ hàng, các mối quan hệ xã hội khác...); Cán bộ tự đánh giá về mình sau thời gian luân chuyển so với trước thời gian luân chuyển và có sự nhận xét toàn diện của các cấp có thẩm quyền nơi ra quyết định luân chuyển cán bộ.

Trên cơ sở đó, các cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ quyết định xếp loại cán bộ để có cơ chế, chính sách sử dụng cán bộ sau luân chuyển một cách đúng đắn, phù hợp theo quy hoạch. Cụ thể là: Sử dụng cán bộ như thế nào nếu họ có khả năng, chiều hướng tiếp tục phát triển; Chế độ đãi ngộ đối với cán bộ không còn khả năng phát triển sau luân chuyển; Xử lý kỷ luật cán bộ có vi phạm và khen thưởng cán bộ sau luân chuyển nếu phát triển tốt như thế nào; Kế hoạch đào tạo lại, bồi dưỡng để tiếp tục bố trí, sử dụng cán bộ...

Không đánh giá đúng sẽ không xếp loại và sử dụng đúng, không khen thưởng và kỷ luật đúng, không tạo được những động lực cần thiết để làm tốt hơn công tác cán bộ nói chung, nhất là công tác luân chuyển cán bộ nói riêng và không thể có căn cứ để làm tốt công tác luân chuyển cán bộ tiếp theo. Do đó, yêu cầu cần phải có sự thành khẩn, trung thực của cán bộ được luân chuyển; thái độ khách quan, toàn diện, cụ thể của các cấp có thẩm quyền đánh giá,

xếp loại cán bộ của nơi cán bộ được luân chuyển tới cũng như nơi ra quyết định luân chuyển cán bộ và quản lý cán bộ được luân chuyển.

2. Xem xét, xếp loại người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị và tổ chức nơi cán bộ được luân chuyển tới

Đây là bộ phận chịu trách nhiệm đầu tiên và cuối cùng trước cấp trên có thẩm quyền ra quyết định luân chuyển cán bộ, với tư cách vừa là khách thể vừa là chủ thể đối với cán bộ được luân chuyển. Vì, sự tốt xấu, cao thấp, sự cộng tác hay bất hợp tác... của đội ngũ này quyết định mức độ trưởng thành hay không của cán bộ được luân chuyển; qua đó, cấp trên có thẩm quyền đánh giá và luân chuyển họ, nếu họ đủ điều kiện.

Thực tiễn cho thấy, không ít người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương do chủ nghĩa cá nhân, cục bộ địa phương và nhiều lý do không trong sáng đã tự mình hoặc cùng các cá nhân khác trong tổ chức tấy chay, vô hiệu hoá cán bộ được luân chuyển tới, vì mưu đồ lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm. Vô hình trung, làm cản trở công tác luân chuyển cán bộ, phá vỡ thể bố trí cán bộ của Đảng và Nhà nước; làm tổn hại chính phong trào cách mạng nơi cơ quan, đơn vị, địa phương họ và nói như V.I.Lênin, là sự “tự thủ tiêu” chính bản thân họ.

Ngay đối với đội ngũ này, cơ quan có thẩm quyền về quản lý cán bộ cũng phải tiếp tục đánh giá, xếp loại, luân chuyển trong thể bố trí cán bộ nói chung. Do đó, sự đánh giá cán bộ được luân chuyển cần gắn chặt với việc đánh giá đội ngũ những người lãnh đạo, quản lý nơi cán bộ được luân chuyển tới như hai mặt của sự xem xét toàn diện, khách quan, cụ thể giữa môi trường công tác và cán bộ được luân chuyển. Nếu môi trường công tác không tốt sẽ gây ảnh hưởng không tốt tới cán bộ. Nói cách khác, cán bộ được luân chuyển tốt hay không tốt một phần cơ bản và quan trọng phụ thuộc vào tính chất của môi trường công tác nơi họ đến nhận nhiệm vụ, mà ở đây, người đứng đầu và tập thể nơi đó là người chịu trách nhiệm trước hết. Đây chính là cơ hội để xem xét, đánh giá trình độ, uy tín và ảnh hưởng của cán bộ được luân chuyển trong việc xử lý tình huống để có kế hoạch sử dụng hợp lý, chính xác hơn sau thời gian luân chuyển.

Như vậy, việc đánh giá những người đứng đầu tổ chức nơi cán bộ luân chuyển đến và cán bộ được luân chuyển là hai mặt không thể tách rời nhau. Nếu không xem xét vấn đề một cách chính thể và toàn diện như vậy, việc xếp loại, sử dụng cán bộ trong công tác cán bộ nói chung, cán bộ được luân chuyển nói riêng nhất định sẽ thiếu chính xác, thậm chí chệch choạc, mất phương hướng. Bên cạnh đó, cấp có thẩm quyền quản lý và sử dụng cán bộ được luân chuyển cần lưu ý, đề phòng những cá nhân, tổ chức lợi dụng việc đánh giá cán bộ, do bị chi phối bởi chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, phường hội để làm sai lệch việc nhận xét, đánh giá cán bộ được luân chuyển. Vì vậy, hơn lúc nào hết, các cơ quan này cần đặc biệt coi trọng công tác kiểm tra, khen thưởng - kỷ luật trong công tác cán bộ.

3. Đánh giá, xếp loại đội ngũ những người chịu trách nhiệm về công tác luân chuyển cán bộ

Đó chính là sự công bằng cần thiết, nếu không nói là vô cùng hệ trọng. Bởi, mỗi quyết định về luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền và những người chịu trách nhiệm về công

tác luân chuyển cán bộ không chỉ ảnh hưởng trực tiếp tới cá nhân cán bộ được luân chuyển mà còn góp phần quyết định tới sự mạnh, yếu, tốt, xấu của tổ chức, cơ quan, đơn vị - nơi cán bộ được luân chuyển đến, tới uy tín của cơ quan làm công tác cán bộ, trong đó có cá nhân người có thẩm quyền chịu trách nhiệm cao nhất về công tác luân chuyển cán bộ. Do vậy, cần phải có căn cứ và tiêu chí làm thước đo đánh giá, xếp loại đội ngũ những người chịu trách nhiệm về công tác luân chuyển cán bộ, tối thiểu là: Căn cứ vào sự ổn định và phát triển toàn diện của nơi cán bộ được luân chuyển; Căn cứ vào sự đóng góp của cán bộ được luân chuyển; Căn cứ vào sự đánh giá của các cá nhân, tổ chức liên quan tới cán bộ được luân chuyển; Thước đo hiệu quả của quyết định về luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền chính là sự trưởng thành hay không của cán bộ, sự phát triển toàn diện của nơi cán bộ được luân chuyển và những đóng góp của họ theo chức năng, nhiệm vụ được các cấp có thẩm quyền phân công, giao phó. Do đó, cần phân định rõ vai trò, trách nhiệm của tổ chức làm công tác cán bộ và người có thẩm quyền ra quyết định về luân chuyển cán bộ. Tức là, phẩm chất chính trị, đặc biệt là bản lĩnh chính trị; phẩm chất đạo đức, trong đó trình độ năng lực, tầm nhìn chiến lược, sự nhạy cảm nghề nghiệp và phương pháp làm việc, tính dân chủ, khách quan, vô tư và trong sáng... của người đứng đầu cơ quan tổ chức - cán bộ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Bởi lẽ, mỗi quyết định của họ có ý nghĩa quyết định tới sinh mệnh của cán bộ, uy tín của công tác tổ chức - cán bộ.

Mối quan hệ giữa người đứng đầu về công tác tổ chức - cán bộ và bộ máy mà họ phụ trách là mối quan hệ đặc biệt, vì nó trực tiếp quyết định về con người, tới con người. Vì vậy, nguyên tắc tập trung dân chủ phải được tuân thủ nghiêm ngặt, chỉ có như thế mới phân định rõ quyền và trách nhiệm của tất cả các bên liên quan, từ cán bộ được luân chuyển tới các cá nhân đứng đầu và tổ chức làm công tác tổ chức - cán bộ, làm cơ sở cho việc không ngừng đổi mới đội ngũ những người làm công tác cán bộ và công tác tổ chức - cán bộ ngang tầm nhiệm vụ mới.

Qua sự thành công hay không thành công của việc luân chuyển để tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức và lựa chọn, bố trí đúng người đứng đầu bộ máy làm công tác tổ chức - cán bộ.

Những chuẩn mực và thước đo nói trên là rất cơ bản và quan trọng. Trong thực tiễn, những chuẩn mực và thước đo này có vị trí, tác dụng khác nhau, chuyển hoá lẫn nhau, do đó, quá trình thực hiện cần vận dụng linh hoạt, tùy theo từng thời điểm và trên những phương diện công tác cụ thể.

4. Xây dựng kế hoạch sử dụng cán bộ sau luân chuyển, theo quy hoạch cán bộ

Đây là yêu cầu tất yếu được đặt ra đồng thời với kế hoạch luân chuyển cán bộ từ thời điểm đầu tiên. Nghĩa là, kế hoạch sau luân chuyển là kết quả trực tiếp của kế hoạch luân chuyển. Nói cách khác, nếu kế hoạch luân chuyển là tiền đề của kế hoạch sau luân chuyển thì kế hoạch sau luân chuyển là sự kiểm nghiệm tính đúng - sai của kế hoạch luân chuyển theo quy hoạch; trở thành một trong những nhân tố quyết định sự đúng - sai của tổng thể chiến lược cán bộ nhằm thực hiện đúng đắn và hiệu quả thể bố trí chiến lược về cán bộ của Đảng và Nhà nước trong hệ thống chính trị ngang tầm công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Thực tiễn công tác cán bộ cho thấy, việc đánh giá, xếp loại cán bộ sau luân chuyển có ý nghĩa rất quan trọng, là nhân tố quyết định sự đúng đắn của tiến trình xây dựng kế hoạch, quy hoạch sau luân chuyển để tiếp tục bố trí, sử dụng cán bộ đúng, phù hợp với yêu cầu cách mạng. Xếp loại đúng mới có thể xây dựng kế hoạch đúng và bố trí, sử dụng đúng cán bộ. Do đó, xây dựng kế hoạch sau luân chuyển là vấn đề khó, rất quan trọng và không được coi nhẹ khâu nào, mặt nào. Kế hoạch sau luân chuyển, nếu được xây dựng tốt sẽ là cơ sở cho việc sắp xếp, luân chuyển cán bộ tiếp theo được tốt hơn. Như vậy, cần có quy trình với những bước đi phù hợp để làm cho việc luân chuyển cán bộ nói riêng, công tác tổ chức - cán bộ nói chung thực sự hiệu quả.

Đề cập tới việc xây dựng kế hoạch sau luân chuyển là nói tới hai loại đối tượng gồm cán bộ được luân chuyển và người chịu trách nhiệm về công tác luân chuyển cán bộ. Nếu hai mặt chính yếu này được xem xét một cách chuẩn mực thì có thể làm tốt kế hoạch sau luân chuyển đối với cán bộ đứng đầu các địa phương, đơn vị, cơ quan mà cán bộ luân chuyển tới và làm việc tại đó trong thời gian luân chuyển. Như vậy, có ba đối tượng trở thành nhân tố của kế hoạch sau luân chuyển, gồm cán bộ được luân chuyển, cán bộ đứng đầu cơ quan có thẩm quyền về công tác tổ chức - cán bộ quyết định việc luân chuyển và cán bộ đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cán bộ được luân chuyển tới công tác. Đó đó, đối tượng xây dựng kế hoạch sau luân chuyển là cơ quan tổ chức - cán bộ có thẩm quyền ra quyết định về việc luân chuyển cán bộ thuộc hệ thống chính trị nước ta, nhìn từ hai phía đối nội và đối ngoại.

Việc xây dựng kế hoạch sau luân chuyển đòi hỏi người có thẩm quyền về vấn đề này không chỉ có những yêu cầu về phẩm chất chính trị, trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức... mà phải có tầm nhìn chiến lược về xu thế phát triển của cách mạng nước ta để xác lập thể bố trí cán bộ và xây dựng bộ máy tổ chức của cả hệ thống chính trị phù hợp và hiệu quả trong tình hình mới. Phải chọn cho được người “cầm cân nảy mực” làm công tác cán bộ hội tụ đủ tám chữ “trung thực, dũng cảm, trách nhiệm và trong sáng”.

Để xác lập kế hoạch sau luân chuyển cán bộ, cần căn cứ vào một số nhân tố cơ bản sau:

Thứ nhất, căn cứ vào yêu cầu phát triển của cách mạng và thể bố trí cán bộ ở tầm mà cơ quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phải đảm trách.

Thứ hai, căn cứ vào thực lực của cán bộ được luân chuyển và kết quả công tác của họ trong thời gian luân chuyển.

Thứ ba, căn cứ vào sự đối sánh giữa kế hoạch trước luân chuyển với kết quả cụ thể của cán bộ trong thời gian luân chuyển.

Phải bảo đảm sự hợp lý, sự gắn bó giữa các nhân tố này trong khi xác lập kế hoạch, với tư cách như những nhân tố cấu thành của kế hoạch tổng thể và có tính khả thi, tuyệt đối không rơi vào sự võ đoán hay không thực tế. Kết hợp chặt chẽ chiến lược cán bộ của Đảng và Nhà nước, thông qua hai cơ quan trực tiếp là Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ để xây dựng kế hoạch tổng thể về cán bộ lãnh đạo, quản lý của toàn bộ hệ thống chính trị nước ta.

5. Rà soát cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ được luân chuyển, những người chịu trách nhiệm thực hiện công tác luân chuyển cán bộ để tiếp tục luân chuyển cán bộ các cấp chủ động và hiệu quả

Đây là một trong các điều kiện đủ. Nếu không chú trọng giải quyết phù hợp vấn đề này, việc luân chuyển cán bộ và tiếp tục luân chuyển cán bộ rất khó thực hiện và không mang lại hiệu quả như mong muốn. Kinh nghiệm cho thấy, mục tiêu đúng, phương pháp phù hợp, nhưng những điều kiện bảo đảm thực hiện nếu không đầy đủ, sẽ khó thành công.

Nếu chính sách luân chuyển, trong luân chuyển, phục vụ sự luân chuyển cán bộ bất cập thì phải được điều chỉnh kịp thời, bổ sung cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn cách mạng mới.

Về vấn đề này, có những khía cạnh cần xem xét:

Một là, kiểm tra cơ chế, chế độ, chính sách trước luân chuyển, trong quá trình thực hiện việc luân chuyển.

Hai là, tiếp thu những ý kiến, kiến nghị trong quá trình thực hiện luân chuyển cán bộ từ nhiều phía: cán bộ được luân chuyển; các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quyết định luân chuyển cán bộ.

Ba là, theo nhu cầu của giai đoạn cách mạng mới để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hệ thống cơ chế, chính sách cho phù hợp.

Bốn là, phải bảo đảm tính hệ thống, tính không mâu thuẫn, tính khả thi của hệ thống cơ chế, chính sách, chế độ được xây dựng hay mới ban hành so với các hệ thống cơ chế, chính sách, chế độ khác, khi những cơ chế, chính sách, chế độ này chưa hết hiệu lực thi hành.

Về những vấn đề xung quanh việc xây dựng cơ chế, chính sách, chế độ cụ thể có những bình diện chủ yếu sau:

Về cơ chế: đó là phương thức, lề lối làm việc, sự phối hợp trong một chỉnh thể đồng bộ, thống nhất giữa các bộ phận hữu quan, các khâu công việc, các loại đối tượng liên quan tới việc thực hiện luân chuyển cán bộ; mặt khác, đổi mới cơ chế giám sát, kiểm tra cán bộ luân chuyển và những đối tượng liên quan để kịp thời điều chỉnh, bổ sung việc luân chuyển hoặc khen thưởng, kỷ luật.

Về chính sách, chế độ: đó là những đãi ngộ cụ thể về vật chất và tinh thần mà các bộ phận, các đối tượng cần được hưởng theo chức năng, nhiệm vụ của họ trong quá trình thực hiện luân chuyển cán bộ.

Về sự chỉ đạo: phải giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong việc điều hành cơ chế và thực hiện chính sách, chế độ một cách thống nhất, tuyệt đối tránh sự cắt khúc, khép kín hoặc chông chéo, mâu thuẫn.

Việc đổi mới, xây dựng cơ chế, chính sách, chế độ phù hợp sau luân chuyển mới có thể tạo ra động lực mới không chỉ trong việc thực hiện công tác luân chuyển cán bộ tiếp theo mà còn tạo ra thế ổn định mới cho việc thực thi thể bố trí cán bộ mang tầm chiến lược.

6. Thực hiện nghiêm chế độ khen thưởng, kỷ luật trong công tác luân chuyển cán bộ

Là một trong những điều kiện đủ cùng với điều kiện về cơ chế, chính sách và chế độ, góp phần tạo thành một hợp lực bảo đảm cho thắng lợi của công tác luân chuyển cán bộ. Kinh nghiệm luân chuyển cán bộ từ xưa tới nay, nhất là trong 20 năm, kể từ khi thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá IX cho thấy rõ điều đó.

Thời phong kiến, ông cha ta có Quỹ Dưỡng liêm để khen thưởng cho những vị làm quan thanh liêm, những bậc quan lại giữ được khí tiết trong lúc hành xử việc công. Hiện nay, có thể lập Quỹ Khen thưởng để kịp thời khen thưởng cả về vật chất và tinh thần đối với những cán bộ có thành tích xứng đáng.

Ông cha ta xưa tùy theo sự tiến bộ của quan lại, qua các kỳ khảo quan ba năm một lần, qua đó để tái bổ nhiệm hoặc thăng chức vụ cao hơn. Xem sự vi phạm của quan lại để tùy mức xử lý, có thể được thực hiện đột xuất hoặc thường kỳ. Năm 1946, để ngăn chặn những mầm hoạ từ trong bộ máy non trẻ của chính quyền cách mạng, ngày 26/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Quốc lệnh, trong đó nêu rõ 10 điều thưởng, 10 điều phạt. Hiện nay, chúng ta cần phát triển một hệ thống giá trị theo hướng đó để khen thưởng và kỷ luật cán bộ, tổ chức liên quan tới việc luân chuyển cán bộ. Chẳng hạn, ai ra quyết định luân chuyển đúng: thưởng, ngược lại: phạt; ai thực hiện luân chuyển tốt: thưởng, ngược lại: phạt... Việc xây dựng chính sách, chế độ cho cán bộ được luân chuyển và các đối tượng tham gia việc luân chuyển cán bộ phải được áp dụng như cơ chế chống tham nhũng theo hướng phải làm cho cán bộ không cần tham nhũng (chế độ đãi ngộ thỏa đáng), không dám tham nhũng (pháp luật nghiêm minh, đầy đủ), không thể tham nhũng và tham nhũng không thể thoát (dư luận kiểm soát và lên án, pháp luật chặt chẽ, nghiêm minh); khen thưởng thỏa đáng những người, những tổ chức có thành tích tốt, tránh tình trạng “trên khen, dưới thưởng” như hiện nay hoặc khen thưởng cho phải phép, qua loa, chiếu lệ, thậm chí rất tặc trách như một số nơi đã làm.

Vấn đề khen thưởng, kỷ luật phải đảm bảo:

Về quan điểm, trong khen thưởng, phải thỏa đáng; trong kỷ luật, phải nghiêm minh.

Về phương châm, nói như Chủ tịch Hồ Chí Minh, phải “sao cho đối đãi với mọi người”.

Nghĩa là, khen thưởng hay kỷ luật phải kết hợp chặt chẽ giữa tuân tụt với nhảy vọt. Có thể khen thưởng vượt hai, ba bậc... tùy theo mức độ tiến bộ của cán bộ, tổ chức. Kỷ luật cũng vậy, giáng hai, ba, bốn bậc... thậm chí cách chức, khởi tố... thật nghiêm khắc, với tất cả các đối tượng liên quan làm tổn hại tới công tác luân chuyển cán bộ. Cần nhấn mạnh rằng, phạt để răn và khen thỏa đáng; kết hợp xây với chống, trong đó xây là chính.

Về cách thức thực hiện, phải kết hợp thường xuyên với không thường xuyên.

TS. Nhị Lê, Nguyên Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản

Nguồn: tcnn.vn

TIỀN SĨ NGUYỄN ĐỨC KIÊN: “THỦ TỤC ĐỘNG” CẢN BƯỚC ĐẦU TƯ CÔNG

Một trong những dự án điển hình đang chậm trễ do nguyên nhân “thủ tục động” đó là Dự án xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Đã 5 tháng kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ nhận định đầu tư công sẽ là “cú hích” cho nền kinh tế (tháng 02/2020) và người đứng đầu Chính phủ nhấn mạnh “địa phương nào không tiêu hết tiền, Chính phủ điều động. Địa phương nào cần tiền để phát triển, Chính phủ mang tiền đến” nhưng tính đến thời điểm hiện tại, vẫn còn nhiều Bộ, ngành, địa phương có tỷ lệ giải ngân chậm.

Phóng viên Báo Điện tử Chính phủ đã có cuộc trao đổi với TS. Nguyễn Đức Kiên, Tổng trưởng Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ về nguyên nhân của tình trạng giải ngân chậm trễ này cũng như những giải pháp để đạt mục tiêu phát triển kinh tế cả năm 2020 trong bối cảnh dịch COVID-19 còn diễn biến khó lường trên thế giới.

Rào cản, vướng mắc từ chính sách

Phóng viên: Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về giải ngân vốn đầu tư công, Thủ tướng Chính phủ nêu nguyên nhân giải ngân chậm là do “3 cái động”: Vốn động, nợ động, thủ tục động. Theo ông, trong 3 vấn đề này, đâu là điểm nghẽn mang tính quyết định?

TS. Nguyễn Đức Kiên: Với vấn đề Thủ tướng Chính phủ nêu, cá nhân tôi và Tổ tư vấn kinh tế nhận thấy nguyên nhân quan trọng nhất gây nên việc giải ngân chậm là thủ tục động. Dẫn đến tình trạng, có nhiều công trình, dự án có khối lượng nhưng không thanh toán được. Nhiều công trình, dự án làm xong rồi nhưng không quyết toán được nên còn nợ động xây dựng cơ bản.

Một trong những dự án điển hình đang chậm trễ do nguyên nhân “thủ tục động” đó là Dự án xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Tình trạng nợ động chính sách xảy ra khi Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai không có sự phối hợp trong việc xây dựng đơn giá đền bù giải phóng mặt bằng cho người dân.

Nếu như năm 2015, Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành chính thức được triển khai, phân giải phóng mặt bằng được tách riêng ra làm một dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư 18.000 tỷ đồng thì đến năm 2017 tổng mức đầu tư đã lên đến 23.000 tỷ đồng. Còn đến thời điểm hiện tại (năm 2020) khi mà Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai mới đang làm công tác kiểm đếm để giải phóng mặt bằng thì chắc chắn chi phí cho việc giải phóng mặt bằng không còn ở con số 23.000 tỷ đồng nữa.

Đây là những nguyên nhân không phụ thuộc vào lạm phát, không phụ thuộc vào yếu tố nước ngoài, không phụ thuộc vào bất cứ điều gì mà phụ thuộc vào năng lực của chính đội ngũ chúng ta. Có thể nói Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành là điển hình của sự trì trệ, mà trách nhiệm đầu tiên thuộc về Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân các huyện, xã và Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc bố trí đơn giá giải phóng mặt bằng.

Phóng viên: Luật Đầu tư công (sửa đổi) có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020, được kỳ vọng tháo gỡ tình trạng “có tiền nhưng không tiêu được”. Tuy nhiên, trên thực tế, Luật Đầu tư công chỉ xử lý được những vướng mắc trong thủ tục đầu tư công, chứ không xử lý được những vấn đề liên quan đến đấu thầu, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường... Xin hỏi ông nhìn nhận và đánh giá thực trạng này thế nào?

TS. Nguyễn Đức Kiên: Cần phải hiểu rằng, đầu tư công bao giờ cũng phức tạp hơn và kéo dài hơn đầu tư tư nhân vì chúng ta sử dụng ngân sách, tiền thuế của Nhân dân. Trên thực tế, Luật Đầu tư công năm 2014 đã có nhiều tiến bộ, nhưng cách làm của các địa phương, Bộ, ngành vẫn không thay đổi mà vẫn muốn phải sửa lại Luật Đầu tư công theo cách làm cũ của mình. Nếu chúng ta thay đổi cách làm theo hướng kéo dài thời gian chuẩn bị sẽ rút ngắn được thời gian triển khai thi công, còn hiện ta đang làm ngược, thời gian chuẩn bị ngắn nên thời gian thi công bị kéo dài.

Một vấn đề nữa đó là sự phối hợp giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính với các cơ quan chủ quản đầu tư công không tốt. Chúng ta bị bệnh “kế hoạch hóa”, tức là khi có quyết định chủ trương đầu tư là phải bố trí vốn ngay, bố trí đồng đều. Nhưng chúng ta “quên mất” rằng khi bố trí vốn thì thực tế sử dụng khác, giai đoạn đầu ít vốn, giai đoạn thi công cần nhiều vốn còn giai đoạn hoàn công lại sử dụng ít vốn. Việc này dẫn đến tình trạng, Nhà nước bố trí vốn xong nhưng lại chưa có khối lượng thi công, dẫn đến đọng vốn. Thậm chí, có những công trình bố trí vốn rải đều, đến lúc nghiệm thu, quyết toán đưa công trình vào sử dụng rồi vẫn chưa có vốn để trả dẫn đến nợ đọng xây dựng cơ bản.

Một vấn đề nữa mà chúng ta chưa giải quyết dứt điểm đó là tiền vốn chuẩn bị cho dự án được tính vào chi phí dự án, nhưng ban đầu thì ai đứng ra vay hay lại tính vào chi phí thường xuyên của các cơ quan quản lý? Khi dự án chưa được phê duyệt thì kinh phí đã bỏ ra lập dự án được tính vào nguồn nào? Đây là vấn đề ta chưa giải quyết dứt điểm và cũng là một trong những “nút thắt” của đầu tư công.

Phóng viên: Vẫn là những khó khăn về cơ chế chính sách, ngoài Luật Đầu tư công thì còn luật nào đang cản trở giải ngân vốn đầu tư công, thưa ông?

TS. Nguyễn Đức Kiên: Hiện nay, chúng ta đã sửa xong Luật Xây dựng, còn Luật Môi trường sửa đổi dự kiến sẽ được thông qua tại kỳ họp tiếp theo, về cơ bản những luật này khi được sửa đổi đã giải quyết được những ách tắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư. Những quy định về đấu thầu đất đai, xây dựng, môi trường không chỉ gây khó khăn cho đầu tư công mà còn cả đầu tư FDI và đầu tư tư nhân. Vì vậy, cần có đánh giá khách quan các tồn tại trong quá trình triển khai đầu tư nói chung và đầu tư công nói riêng. Không nên có những ưu đãi đặc thù về bảo vệ môi trường, về hiệu quả sử dụng đất... cho riêng các dự án đầu tư công.

Điển hình như trong Luật Môi trường, khi dự án triển khai phê duyệt thì phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhưng báo cáo này sẽ đánh giá ở giai đoạn Báo cáo tiền khả thi (Pre FS) hay Báo cáo khả thi (FS)? Nếu ở giai đoạn Pre FS thì chưa đủ cơ sở để đánh giá tác động môi trường mà phải ở giai đoạn làm FS mới đánh giá được. Chúng ta mất nhiều năm để tranh luận vấn đề này, bị lúng túng trước áp lực của xã hội về vấn đề bảo vệ môi trường và khiến các dự án trong tình trạng “dậm chân tại chỗ”.

Phóng viên: Dưới áp lực giải ngân đầu tư công và sự vào cuộc quyết liệt của Chính phủ, vừa rồi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước đã có văn bản xin hoàn trả vốn Ngân sách Nhà nước. Ông nhìn nhận động thái này của 2 cơ quan nói trên như thế nào? Đây có phải “vòng luẩn quẩn” của câu chuyện giải ngân vốn không, thưa ông?

TS. Nguyễn Đức Kiên: Tôi cho rằng việc 2 cơ quan nói trên hay bất kỳ cơ quan nào muốn trả vốn hay xin bổ sung vốn là việc bình thường trong nền kinh tế.

Tuy nhiên, chúng ta cần đánh giá việc vì sao họ lại xin trả vốn? Do, họ không tiêu được số vốn này hay do dự toán công trình ban đầu không đến mức đầy hay do trong thời gian vừa qua họ không

làm nên không sử dụng đến vốn? Chúng ta phải đánh giá năng lực điều hành của cán bộ phân công phụ trách lượng vốn đó, mọi việc đều phải thực hiện đúng quy định pháp luật.

Xử lý “căn bệnh kinh niên” của nền kinh tế

Phóng viên: Có ý kiến cho rằng giải ngân đầu tư công cũng nên để khối tư nhân tham gia. Ông đánh giá quan điểm này thế nào?

TS. Nguyễn Đức Kiên: Tôi rất thích đối thoại với những ý kiến cho rằng cần mở cửa cho tư nhân tham gia nhưng xin hỏi còn lĩnh vực nào Nhà nước không mở cửa cho tư nhân tham gia? Đừng nói lý thuyết mà hãy chỉ ra lĩnh vực nào không cho tư nhân tham gia. Vấn đề là họ có tham gia hay không?

Các nhà máy nhiệt điện đều có các nhà đầu tư tư nhân, điện mặt trời cũng 100% tư nhân, lĩnh vực hàng không cũng chỉ có 1 hãng hàng không quốc gia và 2 hãng tư nhân, vận tải đường bộ 100% doanh nghiệp tư nhân, đường thủy đến 80% sản lượng của doanh nghiệp ngoài quốc doanh, đường sắt không ai tham gia... Nói như vậy, để thấy Nhà nước không hạn chế khối tư nhân đầu tư.

Phóng viên: Để giải bài toán giải ngân đầu tư công năm nay, tạo cú hích cho nền kinh tế, theo ông cần phải làm gì?

TS. Nguyễn Đức Kiên: Đến giờ phút này, ta chỉ còn hơn 4 tháng để giải ngân, cá nhân tôi với tư cách làm công tác nghiên cứu, cho rằng để đầu tư công đóng góp khoảng 0,4 - 0,5 điểm phần trăm trong tốc độ tăng trưởng kinh tế năm nay với tổng số tiền giải ngân khoảng 700.000 tỷ là khó.

Phải nhìn nhận đây là “căn bệnh kinh niên” của nền kinh tế, cứ đầu năm thì chúng ta thủng thảng làm, qua mùa mưa (tháng 5 - 9) thì ta lại nhiệt tình thi công, giải ngân. Đây cũng là bài học cho các cơ quan Chính phủ để năm sau tổ chức, điều hành đầu tư công tốt hơn. Từ tháng 02/2020, ngay khi dịch bệnh COVID-19 bắt đầu bùng phát, Thủ tướng Chính phủ đã nhận định đầu tư công sẽ là cú hích cho nền kinh tế, nhưng đáng tiếc, từ Chính phủ triển khai đến các Bộ, ngành, địa phương vẫn chậm. Đến giờ, khi Thủ tướng Chính phủ phải đi từng địa phương để đôn đốc thì ta cũng thấy rõ sức ì của cả bộ máy là rất lớn.

Về giải pháp, tôi cho rằng chúng ta làm theo Luật, không khuyến khích các địa phương “trăm hoa đua nở” để giải ngân không đúng theo quy định, có vấn đề gì khó khăn thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Các Bộ, ngành, địa phương phải làm hết trách nhiệm, hết thẩm quyền rồi hãy báo cáo lên Chính phủ.

Phóng viên: Xin cảm ơn ông!

Nguồn: canhtranhquocgia.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: QUY ĐỊNH MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỤC VỤ KẾT NỐI, CHIA SẼ DỮ LIỆU

Ngày 22/7/2020, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 20/2020/QĐ-TTG về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương.

Quyết định này quy định về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức để phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương.

Cụ thể, mã định danh điện tử của các bộ, ngành, địa phương là chuỗi ký tự có độ dài tối đa là 35 ký tự và được chia thành các nhóm ký tự. Các ký tự gồm: dấu chấm (.), các chữ số từ 0-9 và các chữ cái từ A đến Z (dạng viết hoa trong bảng chữ cái tiếng Anh). Mỗi nhóm ký tự được sử dụng để xác định các cơ quan, tổ chức tại cấp tương ứng; các nhóm ký tự được phát triển từ trái qua phải và được phân tách với nhau bằng dấu chấm (1).

Nhóm ký tự thứ nhất, ở vị trí ngoài cùng bên trái trong Mã định danh điện tử của các bộ, ngành, địa phương quy định tại (1) nêu trên để xác định các cơ quan, tổ chức cấp 1 (gọi là Mã cấp 1). Mã cấp 1 có dạng MX_1X_2 , trong đó: M là chữ cái trong phạm vi từ A đến Y; X_1 , X_2 nhận giá trị là một trong các chữ số từ 0 đến 9. Quy định chi tiết cơ quan, tổ chức cấp 1 và Mã cấp 1 của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức đặc thù (2).

Các nhóm ký tự nối tiếp sau Mã cấp 1 trong Mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức quy định tại (2) nêu trên lần lượt xác định các cơ quan, tổ chức từ cấp 2 trở đi; cơ quan, tổ chức tại một cấp nhất định trừ cấp 1 là các đơn vị thuộc, trực thuộc cơ quan, tổ chức cấp liền trước.

Mã định danh điện tử của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh là chuỗi ký tự biểu diễn tương ứng mã số doanh nghiệp, mã số hợp tác xã, mã số hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật hiện hành về mã số doanh nghiệp, mã số hợp tác xã và mã số hộ kinh doanh.

Mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức khác

Mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức không thuộc quy định nêu trên là chuỗi ký tự bao gồm hai thành phần nối tiếp nhau; không có ký tự để phân tách giữa các thành phần; thành phần thứ nhất, ở vị trí ngoài cùng bên trái là mã xác định lược đồ định danh, thành phần tiếp theo là mã xác định cơ quan, tổ chức trong lược đồ định danh. (*)

Mã xác định lược đồ định danh được quy định tại (*) nêu trên được xây dựng theo các nguyên tắc sau:

- Bao gồm 3 ký tự có dạng Zxy ; bắt đầu là chữ cái "Z" viết hoa; x, y nhận giá trị là một trong các chữ số từ 0 - 9.
- Các mã xác định lược đồ định danh được sử dụng tuần tự, bắt đầu là Z01, cuối cùng là Z99.

- Mã xác định lược đồ định danh cho mỗi lược đồ định danh của cơ quan, tổ chức là duy nhất và chỉ được sử dụng một lần.

Mã xác định cơ quan, tổ chức trong lược đồ định danh quy định tại (*) nêu trên có độ dài tối đa 32 ký tự và có cấu trúc được quy định trong lược đồ định danh.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2020.

Nguồn: vpcp.chinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ THỊ VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

Ngày 29/07/2020, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Theo Chỉ thị, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ, chính xác tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và dự báo tình hình trong nước, khu vực và thế giới trong giai đoạn tới tác động, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; từ đó xác định mục tiêu phát triển của kế hoạch năm 2021 phù hợp với mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Chỉ thị nêu rõ, dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021 phải được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ hiện hành. Trong bối cảnh tình hình có nhiều khó khăn, thách thức lớn của năm 2020, cần phân tích, dự báo tình hình kinh tế, tài chính thế giới và trong nước để đánh giá sát khả năng thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2020 làm cơ sở xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021, đặc biệt là các thách thức từ nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu do tác động của đại dịch COVID-19, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các nhân tố tác động khác làm thay đổi tình hình sản xuất - kinh doanh, đầu tư, phát triển của doanh nghiệp, hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu...

Xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2021 được cấp có thẩm quyền quyết định; đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, gắn với việc triển khai chủ trương sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đầu mối khu vực sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII). Tăng cường thực hiện các giải pháp, chính sách tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và đẩy mạnh ứng dụng, triển khai Chính phủ điện tử...

Nguồn: baochinhphu.vn

BỘ NỘI VỤ: SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU HƯỚNG DẪN VỀ QUẢN LÝ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LƯU TRỮ VÀ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ LƯU TRỮ

Ngày 14/7/2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký ban hành Thông tư số 02/2020/TT-BNV sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.

Theo đó, tại Khoản 2 Điều 1 “Phạm vi điều chỉnh” được sửa đổi, bổ sung thành: “2. Quản lý hoạt động dịch vụ lưu trữ gồm: hồ sơ đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ; trách nhiệm của cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động dịch vụ và sử dụng dịch vụ lưu trữ”.

Đối với Điểm a Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi, bổ sung thành: “Bản sao có chứng thực Bằng tốt nghiệp chuyên ngành và Chứng chỉ bồi dưỡng phù hợp với lĩnh vực hành nghề (nếu có) hoặc nộp bản sao xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu”.

Về Hồ sơ đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ quy định tại Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Hồ sơ đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ gồm: 1. Bản sao có chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ sau: a) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập (đối với tổ chức); b) Hộ khẩu thường trú (đối với cá nhân hành nghề độc lập); c) Chứng chỉ hành nghề lưu trữ của người tham gia hoạt động dịch vụ (đối với tổ chức); d) Chứng chỉ hành nghề lưu trữ (đối với cá nhân hành nghề độc lập). 2. Danh sách người hành nghề lưu trữ (đối với tổ chức). 3. Tài liệu chứng minh cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc để thực hiện hoạt động dịch vụ lưu trữ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đối với trách nhiệm của Sở Nội vụ - cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lưu trữ tại Điều a Khoản 2 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau: “Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động dịch vụ lưu trữ của tổ chức, cá nhân theo quy định. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động dịch vụ lưu trữ và sử dụng Chứng chỉ hành nghề lưu trữ của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động dịch vụ lưu trữ trên địa bàn quản lý”.

Ngoài ra, Thông tư số 02/2020/TT-BNV bãi bỏ Điều 6, Điều 8, điểm b Khoản 2 Điều 11 về biểu mẫu số 7, 8, 9 tại Phụ lục I của Thông tư số 09/2014/TT-BNV.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2020.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Điều động, phân công ông Lê Quang Tùng, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia Ban chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Nguyễn Hồng Lĩnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2015 - 2020; điều động, phân công giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Trung ương.

Ông Phạm Viết Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Tây Ninh nhiệm kỳ 2015 - 2020; điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa - Vũng Tàu, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Thủ tướng Chính phủ:

Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đào Quang Khải, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Bắc Ninh.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Tiến Nhường.

Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Phong, đề nghị hưu hưởng chế độ theo quy định.

Phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Xuân Dưỡng, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

* Bộ Quốc phòng:

Thiếu tướng Nguyễn Quang Ngọc, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Quân khu 3, được giao nhiệm vụ Phụ trách Tư lệnh Quân khu 3

Chuẩn đô đốc Trần Thanh Nghiêm, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Tư lệnh Hải quân, được giao nhiệm vụ Phụ trách Tư lệnh Hải quân.

Thiếu tướng Lê Đức Thái, Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ đội Biên phòng, được giao nhiệm vụ Phụ trách Tư lệnh Bộ đội Biên phòng.

* Bộ Xây dựng:

Ông Trần Quốc Thái, Phó Cục trưởng Cục Phát triển đô thị được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Phát triển đô thị, Bộ Xây dựng.

*** Ban Đối ngoại Trung ương:**

Ông Trương Quang Hoài Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ được Ban Bí thư Trung ương Đảng điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Ban Đối ngoại Trung ương.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Ngô Tất Thắng, Phó Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Thanh Hóa:**

Ông Lê Văn Đông, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, kể từ ngày 01/8/2020.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Ông Trần Ngọc Sơn, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, kể từ ngày 01/8/2020.

*** Tỉnh Quảng Nam:**

Ông Đặng Quốc Lộc, Thẩm phán Trung cấp, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, kể từ ngày 01/8/2020.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Nguyễn Kim Long, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai được điều động, bổ nhiệm giữ chức Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, kể từ ngày 01/8/2020.

Nguồn: baohinhphu.vn